VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC

CHỦ TỊCH NƯỚC

Quyết định số 1896/QĐ-CTN ngày 02 tháng 11 năm 2020 về việc cho thôi quốc tịch Việt Nam

(Tiếp theo Công báo số 1079 + 1080)

DANH SÁCH
CÔNG DÂN VIỆT NAM HIỆN CƯ TRÚ TẠI ĐÀI LOAN ĐƯỢC CHO THÔI QUỐC TỊCH VIỆT NAM
(Kèm theo Quyết định số 1896/QĐ-CTN ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Chủ tịch nước)

509. NGUYỄN THỊ BÍCH LIÊN, sinh ngày 10/6/1983 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 3, số 3, ngõ 364, đường Tự Cường Tây, khóm 001, phường Trung Hưng, khu Quy Sơn, thành phố Đào Viên
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường Bùi Hữu Nghĩa, quận Bình Thủy, tp Cần Thơ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường An Thới, quận Bình Thủy, tp Cần Thơ theo GKS số 340/2002 quyển số 02 ngày 05/6/2013
Hộ chiếu số N1884645 cấp ngày 23/4/2019 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

510. CAO THỊ KIM KHÁNH, sinh ngày 19/9/1990 tại Đắk Lắk Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 4, số 48, phố Vĩnh Bình, khóm 003, phường Xã Viên, khu Sỹ Lâm, TP Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu phố 3, thị trấn An Thới, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang
Hộ chiếu số B7478301 cấp ngày 19/12/2012 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

511. ĐOÀN THỊ ANH THƯ, sinh ngày 06/12/1992 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 4, số 110-2, đường Nam Bình, khóm 004, phường Tự Cường, khu Đào Viên, TP Đào Viên
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 258/31 khu vực Thới Long, phường Thới An Đông, quận Bình Thủy, tp Cần Thơ
Hộ chiếu số B6158169 cấp ngày 13/01/2012 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

512. NGUYỄN THỊ HẰNG, sinh ngày 26/3/1997 tại Hải Phòng Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 154, đường Đại Ba, khóm 001, thôn Long Đàm, xã Tiều Khê, huyện Nghi Lan
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phù Long, huyện Cát Hải, tp Hải Phòng
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Phù Long, huyện Cát Hải, tp Hải Phòng theo GKS số 16 quyển số 01 ngày 15/5/1997
Hộ chiếu số B7787484 cấp ngày 05/4/2013 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

513. THẠCH THỊ KHANH, sinh ngày 10/11/1979 tại Gia Lai Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 27, ngõ 131, đoạn 2, đường Đốc Hành, khóm 005, phường Côn Lôn, khu Bản Kiều, TP Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Phú Thiện, huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai
Nơi đăng ký khai sinh: UBND thị trấn Phú Thiện, huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai theo GKS số 127 quyển số 05 ngày 14/11/2003
Hộ chiếu số N1883850 cấp ngày 16/10/2018 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

514. DƯƠNG THỊ BÉ MƯỜI, sinh ngày 10/01/1976 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 326, đoạn 2, đường Sơn Lâm, khóm 009, phường Ngoại Xã, khu Lư Trúc, TP Đào Viên
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Đông Thắng, xã Đông Thuận, huyện Thới Lai, tp Cần Thơ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Đông Thuận, huyện Thới Lai, tp Cần Thơ theo GKS cấp ngày 15/5/2000
Hộ chiếu số N1883807 cấp ngày 16/10/2018 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

515. NGÔ THỊ MAI THANH, sinh ngày 22/12/1990 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 61, ngõ 12, đường Dân Quyền, khóm 005, phường Nhân Ái, khu Lư Châu, TP Tân Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp 5, xã Vị Đông, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang
Hộ chiếu số N2120013 cấp ngày 16/01/2020 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

516. PHAN THỊ THU TÙA, sinh ngày 03/9/1996 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 19, ngách 20, ngõ 239, đường Trung Hiếu, khóm 003, phường Trung Hưng, khu Vĩnh Khang, TP Đài Nam
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Thạnh Lộc 1, xã Trung Thạnh, huyện Cờ Đỏ, tp Cần Thơ
Hộ chiếu số C1136278 cấp ngày 09/12/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

517. HUỲNH THỊ THÚY AN, sinh ngày 26/3/1988 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 66, ngõ 528, đoạn 4, đường Viên Lộc, khóm 013, phường Tây Liễu, thị trấn Kê Hồ, huyện Chương Hóa
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Thạnh Hưng, thị trấn Cờ Đỏ, huyện Cờ Đỏ, tp Cần Thơ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND thị trấn Cờ Đỏ, huyện Cờ Đỏ, tp Cần Thơ theo GKS số 568 ngày 15/8/2016
Hộ chiếu số N2004753 cấp ngày 20/12/2018 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

518. HUỲNH THỊ BÍCH NGỌC, sinh ngày 10/02/1991 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 11, ngõ 435, phố Khang Lạc, khóm 005, phường Lập Nhân, khu Bắc, TP Đài Nam
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Sóc Dong, xã Tân Hưng, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Tân Hưng, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng theo GKS số 135 quyển số 01 ngày 11/5/2007
Hộ chiếu số B9472601 cấp ngày 14/8/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

519. TRẦN THU CÚC, sinh ngày 01/01/1995 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 25-1, đường Công Chính, khóm 006, thôn Cộng Hòa, xã Tân Viên, huyện Bình Đông
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Phước Tây, xã Phước Thạnh, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Phước Thạnh, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh theo GKS số 57 quyển số 01 ngày 02/8/1995
Hộ chiếu số B8397691 cấp ngày 26/8/2013 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

520. VŨ THỊ THỦY, sinh ngày 11/3/1993 tại Hải Phòng Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 316, đường Phố Đính, khóm 017, phường Phố Đính, khu Đông, TP Tân Trúc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Tổ 9, phường Hòa Nghĩa, quận Dương Kinh, tp Hải Phòng
Hộ chiếu số B5730193 cấp ngày 05/9/2011 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

521. NGUYỄN THỊ TRÚC PHƯƠNG, sinh ngày 06/3/1978 tại Tiền Giang Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 12, ngõ 532, đường Đại Xã, khóm 009, phường Xã Đông, khu Lộ Trúc, TP Cao Hùng
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 314, tổ 16, khu 4, thị trấn Cái Bè, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang
Hộ chiếu số B9020392 cấp ngày 25/3/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

522. NGUYỄN THỊ NGỌC HUYỀN, sinh ngày 28/02/1993 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 4, số 37, ngõ 102, đường Nam Xương, khóm 035, phường Chính Nghĩa, khu Phụng Sơn, TP Cao Hùng
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp 8, xã Vị Thắng, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang
Hộ chiếu số B8492677 cấp ngày 14/10/2013 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

523. HUỲNH THỊ KIM NGỌC, sinh ngày 20/02/1996 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 6, số 248, đường Trọng Thượng, khóm 036, phường Tân Quang, khu Tả Doanh, TP Cao Hùng
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Mỹ Thạnh B, xã Mỹ Thuận, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long
Hộ chiếu số C1412057 cấp ngày 01/4/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

524. HỒ THỊ THANH THẢO, sinh ngày 16/02/1985 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 29, đường Đại Trí, khóm 024, thôn Phượng Hoàng, xã Hồ Khẩu, huyện Tân Trúc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Số 150/17, khóm 1, phường 3, tp Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp
Hộ chiếu số B9751381 cấp ngày 29/10/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

525. LÊ KIM NGỌC, sinh ngày 01/01/1992 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 50, thôn Mã Tổ, xã Nam Can, huyện Liên Giang, tỉnh Phúc Kiến
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khóm 1, phường Cái Vồn, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long
Hộ chiếu số B8148202 cấp ngày 25/6/2013 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

526. VŨ THỊ YÊN, sinh ngày 28/8/1985 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 8-3, số 120, đường Tự Lập 1, khóm 011, phường Kiến Đông, khu Tam Dân, TP Cao Hùng
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Tập thể Z191 tổ 1, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội
Hộ chiếu số C3678016 cấp ngày 21/7/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

527. TRƯƠNG THỊ HỒNG SƯƠNG, sinh ngày 22/3/1978 tại An Giang Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 10, ngõ 1650, đường Vạn Tân, khóm 011, thôn Vạn Sinh, xã Vạn Đan, huyện Bình Đông

Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Đông Châu, xã Mỹ Hiệp, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang
Hộ chiếu số N1571206 cấp ngày 07/3/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

528. PHAN THỊ LỊCH, sinh ngày 27/10/1976 tại Nghệ An — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 100, đường Phúc Chính, khóm 004, thôn Nhị Cảng, xã Phúc Hưng, huyện Chương Hóa
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Nghĩa An, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An
Hộ chiếu số N1427453 cấp ngày 19/4/2011 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

529. LÊ THỊ LAN HƯƠNG, sinh ngày 03/4/1986 tại Long An — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 23, ngõ 83, đường Trung Tây, khóm 026, phường Nam Yến, khu Yến Sào, TP Cao Hùng
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 15C khu phố Bình Quân 1, phường 4, tp Tân An, tỉnh Long An
Hộ chiếu số B7037993 cấp ngày 15/8/2012 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

530. LÊ THỊ THẮM, sinh ngày 18/3/1977 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 7, đường Phố Đã, khóm 003, thôn Đã Liên, làng Phố Diêm, huyện Chương Hóa
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu vực Thới Bình, phường Thới Thuận, quận Thốt Nốt, tp Cần Thơ
Hộ chiếu số C0471022 cấp ngày 08/6/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

531. NGUYỄN THỊ KIỀU XUÂN, sinh ngày 01/01/1985 tại Vĩnh Long — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 21-1, số 11, đường Tân Quang, khóm 012, phường Trấn Hưng, khu Tiền Trấn, TP Cao Hùng
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Bình Điền, xã Bình Ninh, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Bình Ninh, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long theo GKS số 186/2014 quyển số 1 ngày 06/10/2014
Hộ chiếu số B9848931 cấp ngày 13/11/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

532. SỲ VÀ MÙI, sinh ngày 14/11/1993 tại Đồng Nai — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 5, số 11, ngõ 133, đường Tuấn Anh, khóm 005, phường Xuyên Dân, khu Thụ Lâm, TP Tân Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 27/2 K2, ấp Thuận An, xã Sông Thao, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Bàu Hàm 1, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai theo GKS số 432 quyển số 02 ngày 02/6/1994
Hộ chiếu số C13573540 cấp ngày 08/3/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

533. CHU ĐỨC DŨNG, sinh ngày 08/12/1983 tại Hà Nội — Giới tính: Nam
Hiện trú tại: Tầng 8-12, số 100, đường Trường Xuân, khóm 006, phường Trung Nguyên, khu Trung Sơn, TP Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Số 14 Hoàng Ngọc Phách, quận Đống Đa, TP Hà Nội
Nơi đăng ký khai sinh: UBND quận Ba Đình, Hà Nội GKS số 4992 ngày 16/12/1983
Hộ chiếu số N1571464 cấp ngày 17/6/2016 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

534. NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG, sinh ngày 23/8/1988 tại Sóc Trăng — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 2, số 2, ngách 3, ngõ 187, đoạn 8, đường Diên Bình Bắc, khóm 007, phường Phú Châu, khu Sỹ Lâm, TP Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp An Tường, xã An Thanh 1, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng
Hộ chiếu số N1514756 cấp ngày 03/02/2012 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

535. ÔNG THỊ TRÚC LY, sinh ngày 21/3/1991 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 7, ngõ 232, đoạn 1, đường Tứ Xuyên, khóm 015, phường Hương Vân, khu Bản Kiều, TP Tân Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Long Hòa A1, xã Đông Thạnh, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Long Thạnh, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang theo GKS số 151 ngày 28/6/2002
Hộ chiếu số B8190554 cấp ngày 09/7/2013 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

536. HUỲNH LOAN ANH, sinh ngày 10/10/1993 tại Cà Mau Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 3, số 7, ngõ 344, đoạn 7, đường Thừa Đức, khóm 001, phường Lập Hiền, khu Bắc Đầu, TP Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Lộc Bắc, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau
Hộ chiếu số N1574999 cấp ngày 04/3/2015 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

537. LÊ THỊ MỸ DUNG, sinh ngày 22/10/1993 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 7, số 109 đặc đoạn 4, đường Tam Hòa, khóm 015, phường Phúc Long, khu Tam Trùng, TP Tân Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp An Hưng, xã Long Đức, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Long Đức, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng theo GKS số 221 quyển số 01 ngày 21/12/2010
Hộ chiếu số B5785441 cấp ngày 20/9/2011 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

538. SỲ PHỐ KÍN, sinh ngày 02/11/1995 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 3, số 9, ngõ 75, phố Phúc Nhân, khóm 015, phường Viên Nhân, khu Thủ Thành, TP Tân Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 01 phố 3, ấp 2, xã Phú Lợi, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Phú Lợi, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai theo GKS số 08/1996 quyển số 02 ngày 01/01/1996
Hộ chiếu số C1627166 cấp ngày 24/5/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

539. NGUYỄN THỊ PHƯỢNG, sinh ngày 07/5/1988 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 20-1, ngõ 577, đường Trung Luân 2, khóm 007, phường Trung Vinh, khu Phượng Sơn, TP Cao Hùng
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã An Bình, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã An Bình, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương theo GKS số 07 ngày 09/01/2016
Hộ chiếu số N1913269 cấp ngày 08/02/2018 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

540. NGUYỄN THỊ NHẬT, sinh ngày 12/6/1991 tại Bắc Giang Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 4, số 6, ngách 22, ngõ 39, đường Đại Đồng, khóm 028, phường Giới Thọ, khu Tam Hiệp, TP Tân Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Cảnh Thuỵ, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang
Hộ chiếu số B9594064 cấp ngày 11/9/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

541. NGUYỄN THỊ NGA, sinh ngày 23/11/1983 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 13-2, số 23, phố Trường Lạc 2, khóm 016, phường Phục Hưng, khu Trung Lịch, TP Đào Viên
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Cẩm Hưng, Cẩm Giàng, Hải Dương
Hộ chiếu số N1884503 cấp ngày 26/4/2019 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

542. HUỲNH THỊ CẨM LOAN, sinh ngày 05/02/1984 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 6, số 67, ngõ 345, đường Kiện Hành, khóm 019, phường Cửu Long, khu Long Đàm, TP Đào Viên
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Số 6/15C, tổ 28, ấp Bến Kéo, xã Long Thành Nam, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh
Hộ chiếu số N1872283 cấp ngày 27/10/2017 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

543. HOÀNG THỊ HẢO, sinh ngày 30/10/1994 tại Bắc Ninh Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 76, phố Bát Đức 5, khóm 018, phường Thảo Tân, khu Quan Âm, TP Đào Viên

Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Hán Quảng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh
Hộ chiếu số B7627234 cấp ngày 21/3/2013 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

544. TỐNG THỊ HƯỜNG, sinh ngày 06/7/1979 tại Bắc Giang Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 5, phố Cam Tuyền, khóm 012, phường Quan Âm, khu Quan Âm, TP Đào Viên
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Thái Đào, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang
Hộ chiếu số B3898690 cấp ngày 10/3/2010 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

545. PHẠM NGỌC BẠCH YẾN, sinh ngày 10/3/1994 tại TP. Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 333, đoạn 1, đường Đẩu Trung, khóm 005, phường Mai Châu, thị trấn Điền Trung, huyện Chương Hóa
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Tổ 3, ấp 3A, xã Tân Thành Đông, huyện Củ Chi, TP. Hồ Chí Minh
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, TP. Hồ Chí Minh theo GKS số 74 quyển số 01 ngày 08/4/1994
Hộ chiếu số B8579938 cấp ngày 24/12/2013 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

546. NGUYỄN THỊ DIỄM HƯƠNG, sinh ngày 26/4/1993 tại Trà Vinh Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 62, ngõ Da Thụ Đông, khóm 020, phường Đỉnh Thố, khu Lâm Viên, TP Cao Hùng
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Cầu Xây, xã Huyền Hội, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Huyền Hội, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh theo GKS số 1170/2001 quyển số 06 ngày 28/12/2001
Hộ chiếu số C0365495 cấp ngày 07/5/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

547. TĂNG THỊ BÍCH CHÂU, sinh ngày 02/8/1991 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 135-1 đường Trung Chính, khóm 005, phường Hán Quang, thị trấn Tây Loa, huyện Vân Lâm

Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Tân Long, Tân Thới, Phong Điền, Cần Thơ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Tân Thới, huyện Phong Điền, tp Cần Thơ theo GKS cấp ngày 13/11/1991
Hộ chiếu số C1554041 cấp ngày 19/5/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

548. NGUYỄN THỊ XUÂN, sinh ngày 13/4/1992 tại Đồng Tháp — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 5, số 98-5, đường Nhân Hùng, khóm 011, phường Xích Sơn, khu Nhân Võ, TP Cao Hùng
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Phú Trung, xã Phú Thuận B, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Phú Thuận B, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp theo GKS số 435 quyển số 03 ngày 06/11/2001
Hộ chiếu số C0967682 cấp ngày 19/01/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

549. NGUYỄN THỊ YÊN, sinh ngày 26/01/1994 tại Kiên Giang — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 7, số 270, đường Phú Quốc, khóm 048, phường Tân Thượng, khu Tả Doanh, TP Cao Hùng
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Lê Minh Bằng, xã Thạnh Yên A, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Thạnh Minh, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang theo GKS số 238 quyển số 02 ngày 14/9/2004
Hộ chiếu số C0553601 cấp ngày 10/6/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

550. LÊ THỊ CÚC, sinh ngày 03/8/1988 tại Hải Phòng — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 10, ngõ 21, đường Lục Hợp, khóm 036, phường Triều Dương, TP Mã Công, huyện Bành Hồ
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Liên Khê, huyện Thủy Nguyên, tp Hải Phòng
Hộ chiếu số B9220171 cấp ngày 13/6/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

551. HÀ THỊ DIỄM, sinh ngày 12/7/1994 tại An Giang Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 121, ngõ 455, đoạn 1, đường Dương Đồng, khóm 003, phường Tam Hòa, khu Long Đàm, TP Đào Viên
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Long Thạnh A, phường Long Thạnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang
Hộ chiếu số C0824771 cấp ngày 28/8/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

552. NGÔ THỊ CHÚC LY, sinh ngày 10/4/1995 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 33, ngõ 182, đường Xích Khảm Đông, khóm 001, phường Xích Đông, khu Tử Quan, TP Cao Hùng
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp 3B, thị trấn Bảy Ngàn, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang
Hộ chiếu số B8191499 cấp ngày 05/7/2013 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

553. LÊ THỊ HUỲNH NHƯ, sinh ngày 27/7/2007 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 156, ngõ 32, đường Lạc Lợi Tam, khóm 022, phường Ngũ Phúc, khu An Lạc, TP Cơ Long
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Xuân Hòa, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Xuân Hòa, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng theo GKS số 1430 quyển số 05 ngày 17/12/2007
Hộ chiếu số C1793149 cấp ngày 03/6/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

554. NGUYỄN THỊ NGA, sinh ngày 16/8/1995 tại Bắc Giang Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 35, ngõ 451, đường Ngư Cảng, khóm 001, phường Sa Luân, khu Đại Viên, TP Đào Viên
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Đồng Hưu, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang
Hộ chiếu số B9246066 cấp ngày 27/5/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

555. PHẠM THỊ THÚY AN, sinh ngày 03/10/1990 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 5, ngõ 807, đường Trung Hưng, khóm 010, phường Tam Hòa, TP Nam Đầu, huyện Nam Đầu

Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Phước Lợi, xã Thạnh Quới, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long
Hộ chiếu số B9824917 cấp ngày 12/01/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

556. NGUYỄN THỊ HUYỀN, sinh ngày 21/02/1985 tại Hải Dương — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 22, đường Phụng Minh, khóm 004, phường Phụng Minh, TP Nam Đầu, huyện Nam Đầu
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Nam Hồng, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương
Hộ chiếu số N1952664 cấp ngày 18/5/2018 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

557. HUỲNH THỊ THANH XUÂN, sinh ngày 02/8/1978 tại Trà Vinh — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 5, ngõ 310, đoạn 1, đường Dân An, khóm 036, phường Hậu Bích, khu Nhân Đức, TP Đài Nam
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Ô Đùng, xã Hiếu Tử, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh
Hộ chiếu số B9675592 cấp ngày 26/9/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

558. NGUYỄN THỊ TRÚC LINH, sinh ngày 12/4/1998 tại An Giang — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 23, ngách 66, ngõ 685, đoạn 2, đường Giới Thọ, khóm 011, phường Đại Tín, khu Bát Đức, TP Đào Viên
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Trung Sơn, thị trấn Óc Eo, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang
Hộ chiếu số C2417047 cấp ngày 20/10/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

559. TRƯƠNG NGỌC MAI, sinh ngày 21/7/1956 tại TP. Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 4-5, số 6, ngõ 33, đường Văn Hưng, khóm 005, phường Đại Hồ, khu Quy Sơn, TP Đào Viên
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Số 336 An Dương Vương, phường 15, quận 5, TP. Hồ Chí Minh
Nơi đăng ký khai sinh: UBND quận 5, TP. Hồ Chí Minh theo GKS số 10520 ngày 27/7/1956
Hộ chiếu số C2464603 cấp ngày 07/11/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

560. PHẠM THỊ HUYỀN, sinh ngày 30/01/1984 tại Bắc Ninh Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 15, phố Dân Hưởng, khóm 004, phường Phố Luân, thị trấn Lộc Cảng, huyện Chương Hóa
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Lĩnh Mai, xã Quảng Phú, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh
Hộ chiếu số N2200865 cấp ngày 04/3/2020 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

561. BÙI THỊ RỰC, sinh ngày 01/01/1979 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 258, đường Trung Sơn, khóm 003, phường Tây Hồ, khu Đào Viên, TP Đào Viên
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Thuận An, xã Truông Mít, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh
Hộ chiếu số B6890417 cấp ngày 10/7/2012 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

562. DƯƠNG XUÂN TÙNG, sinh ngày 19/7/2001 tại Hải Dương Giới tính: Nam
Hiện trú tại: Tầng 5-1, số 48, đường Trung Thanh Nhất, khóm 041, phường Nhân Nghĩa, khu Nhân Đức, TP Đài Nam
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Liên Mạc, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Liên Mạc, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương theo GKS số 77 quyển số 01 ngày 01/8/2001
Hộ chiếu số C5764028 cấp ngày 27/7/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

563. NGUYỄN KIM XOÀN, sinh ngày 02/11/1984 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 3-2, số 180, đường Bắc Hoa, khóm 021, phường Bắc Hoa, khu Bắc, TP Đài Nam
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: KV 4, phường Trà Nóc, quận Bình Thủy, tp Cần Thơ
Hộ chiếu số C0926974 cấp ngày 17/9/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

564. HUỲNH THỊ KIM THẮM, sinh ngày 02/01/1992 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 3, số 92-1, đường Hoa Hưng 1, khóm 003, phường Tân Quốc, TP Trúc Bắc, huyện Tân Trúc

Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Xóm Mới, xã Thanh Phước, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh
Hộ chiếu số C6914605 cấp ngày 15/3/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

565. THÁI THỊ NGỌC HIẾU, sinh ngày 30/8/1980 tại Trà Vinh — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 358, đường Tân Nam, khóm 001, thôn Cam Đường, xã Vạn Đơn, huyện Bình Đông
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Xuân Thạnh, xã Hòa Thuận, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Hòa Thuận, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh theo GKS số 176 quyển số 01 ngày 20/10/2002
Hộ chiếu số N2089573 cấp ngày 24/5/2019 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

566. NGUYỄN NGỌC CHÂN, sinh ngày 10/11/1996 tại Bạc Liêu — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 105-5, đường Trung Hoa, khóm 005, phường Thần Nông, khu Đại Xã, TP Cao Hùng
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp 4, xã Phong Thạnh Tây B, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Phong Thạnh Nam, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu theo GKS số 1123 quyển số 08 ngày 19/10/2001
Hộ chiếu số C0906947 cấp ngày 07/9/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

567. HỒ KIM HOÀNG, sinh ngày 03/01/1984 tại Tây Ninh — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 4-2, ngõ 318, phố Du Xương, khóm 014, phường Du Xương, khu Nam Tử, TP Cao Hùng
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Gia Ty, xã Suối Cao, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Suối Cao, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai theo GKS số 207/2015 quyển số 02 ngày 15/10/2015
Hộ chiếu số N2200696 cấp ngày 27/02/2020 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

568. LÊ THỊ LIỀN, sinh ngày 24/01/1992 tại Trà Vinh Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 2, ngõ 636, đường Đại Hưng, khóm 019, phường Đại Thuận, khu Bát Đức, TP Đào Viên
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Vinh Kim, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh
Nơi đăng ký khai sinh: UBND huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh theo GKS số 29 quyển số 06 ngày 16/9/1998
Hộ chiếu số C1510361 cấp ngày 07/4/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

569. NGUYỄN THỊ MỸ TUYỀN, sinh ngày 05/8/1996 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 20-1, Tân Cát, khóm 001, thôn Tân Cát, xã Mạch Liêu, huyện Vân Lâm
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp 2, xã Bàu Đồn, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh
Hộ chiếu số C1525097 cấp ngày 23/6/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

570. NGUYỄN THỊ NHÚC NHÍCH, sinh ngày 01/01/1993 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 5, đường Trung Loan Ngũ, khóm 014, phường Đại Loan, khu Vĩnh Khang, TP Đài Nam
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Xóm Mới 2, xã Trí Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh
Hộ chiếu số C1397417 cấp ngày 21/3/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

571. LÊ THỊ NHUNG, sinh ngày 04/5/1982 tại Nghệ An Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 5-4, số 47, đường Văn Xương Đông 11, khóm 018, phường Bình Xương, khu Bắc Đồn, TP Đài Trung
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Thôn Đức Giang 1, Lộc Đức Bảo Lâm, Lâm Đồng
Hộ chiếu số B7759217 cấp ngày 27/3/2013 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

572. HUỲNH THỊ VĨ, sinh ngày 25/4/1982 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 33, đường Bình Thật, khóm 037, phường Tân Nhai, thị trấn Bắc Cảng, huyện Vân Lâm
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Voi, xã An Thạnh, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh
Hộ chiếu số B5194010 cấp ngày 18/5/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

573. TRƯƠNG THẾ NGỌC, sinh ngày 10/10/1975 tại Bến Tre Giới tính: Nam
Hiện trú tại: Số 121, đường Kế Quang, khóm 021, phường Kế Quang, khu Trung, TP Đài Trung
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 117/17/22 Cống Quỳnh, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, TP. Hồ Chí Minh
Hộ chiếu số B5753553 cấp ngày 10/10/2011 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

574. VÕ THÚY ANH, sinh ngày 26/5/1998 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 1, số 12, ngõ 710, đường Ngũ Giáp Nhất, khóm 019, phường Lão Gia, khu Phượng Sơn, TP Cao Hùng
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Phụng Sơn, xã Song Phụng, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng
Hộ chiếu số C2429313 cấp ngày 26/10/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

575. TRƯƠNG THỊ TUYẾT NGÂN, sinh ngày 03/10/2003 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 4, số 3, ngõ 796, đường Đại Liêu, khóm 029, phường Đại Liêu, khu Đại Liêu, TP Cao Hùng
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phước Tường A, xã Bình Phước, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Bình Phước, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long theo GKS số 90 quyển số 01/2003 ngày 23/10/2003
Hộ chiếu số C2583110 cấp ngày 23/02/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

576. LÊ THỊ KIỀU LAN, sinh ngày 22/4/1994 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 51, đường Hòa Bình, khóm 003, phường Bát Ông, khu Liễu Doanh, TP Đài Nam
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu vực Lân Thạnh 1, phường Tân Lộc, quận Thốt Nốt, tp Cần Thơ
Hộ chiếu số C1512944 cấp ngày 27/5/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

577. HỒ THỊ CẨM THÚY, sinh ngày 08/4/1991 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 20, ngách 2, ngõ 278, đường Vinh Quang, khóm 011, thôn Nội Thành, xã Viên Sơn, huyện Nghi Lan
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Hòa Phú, xã An Phước, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã An Phước, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long theo GKS số 38 quyển số 03 ngày 15/4/1991
Hộ chiếu số C0173973 cấp ngày 17/3/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

578. TRƯƠNG THỊ NÊN, sinh ngày 19/02/1982 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 220, đoạn 3, đường Trung Sơn Tây, khóm 001, phường Sĩ Lâm, khu Liễu Doanh, TP Đài Nam
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Đặng Trung Tiến, xã An Thạnh Đông, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng
Hộ chiếu số N1558349 cấp ngày 06/4/2012 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

579. NGUYỄN THỊ MỸ DUYÊN, sinh ngày 01/01/1995 tại Trà Vinh Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 42, ngõ 89, đường Đại Phong Nhất, khóm 025, phường Bổn Quan, khu Tam Dân, TP Cao Hùng
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Định An, xã Đông Hải, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Đông Hải, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh theo GKS số 107 quyển số 01 ngày 12/6/2012
Hộ chiếu số C0592337 cấp ngày 29/6/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

580. PHẠM THỊ BÉ HIỀN, sinh ngày 15/8/1975 tại Cà Mau Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 9-2, số 8, ngách 62, ngõ 301, đoạn 1, đường Trung Sơn, khóm 016, phường Hồ Đông, khu Nội Hồ, TP Cao Hùng
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Cái Rô, xã Tân Hưng, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Tân Hưng, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau theo GKS số 01/8/2001
Hộ chiếu số N1574525 cấp ngày 18/9/2013 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

581. TRỊNH NHƯ QUỲNH, sinh ngày 08/10/2001 tại Phú Thọ Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 5, số 11, ngõ 215, đoạn 1, đường Diên Bình, khóm 020, phường Tân Thế, khu Bình Trấn, TP Đào Viên
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xóm Bình Dân, xã Thục Luyện, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Thục Luyện, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ theo GKS số 77 ngày 20/11/2001
Hộ chiếu số C7848290 cấp ngày 17/7/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

582. NGUYỄN THỊ TRANG, sinh ngày 30/8/1987 tại Nghệ An Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 4 Nam Thế Sơn, khóm 001, phường Nam Cảng, thị trấn Hậu Long, huyện Miêu Lật
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Hùng Tiến, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An
Hộ chiếu số B9219680 cấp ngày 24/6/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

583. NGUYỄN THỊ THANH TÂM, sinh ngày 18/02/1986 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 1, ngõ 53, đường Trấn Lan, khóm 001, phường Nam Dương, khu Đại Giáp, TP Đài Trung
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu phố 1, phường 2, tp Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh
Hộ chiếu số C0907236 cấp ngày 10/9/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

584. LÊ THỊ KIM HUYỀN, sinh ngày 09/02/1996 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 65 Thượng Gia Đông, khóm 005, phường Thượng Gia Đông, khu Hậu Bích, TP Đài Nam
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu vực Trường Thọ 2, phường Tân Lộc, quận Thốt Nốt, tp Cần Thơ
Hộ chiếu số C0904886 cấp ngày 25/9/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

585. NGUYỄN THỊ HOÀNG PHƯỢNG, sinh ngày 05/5/1986 tại TP. Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 119, đoạn 1, đường Trung Chính, khóm 002, thôn Đại Hoa, xã Quang Phục, huyện Hoa Liên
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 361/14/21D Bình Đông, phường 15, quận 8, TP. Hồ Chí Minh
Hộ chiếu số C5133743 cấp ngày 07/5/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

586. HỒ THỊ KIM GIÀU, sinh ngày 18/9/1995 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: 172 Luân Tử, khóm 013, thôn Nam Luân, xã Tân Cảng, huyện Gia Nghĩa
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Hòa Hưng, xã Hòa Tân, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp
Hộ chiếu số B9561628 cấp ngày 18/9/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

587. DƯƠNG THỊ HẠNH, sinh ngày 01/12/1973 tại Bắc Giang Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 11-16 đường Trung Sơn, khóm 004, phường Quế Lâm, thị trấn Trúc Sơn, huyện Nam Đầu
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Ngọc Vân, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang
Hộ chiếu số N2120613 cấp ngày 08/8/2019 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

588. ĐẶNG THỊ KIM, sinh ngày 03/01/1994 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 11, ngách 100, ngõ 130, đường Hải Trung, khóm 001, phường Hải Đông, khu An Nam, TP Đài Nam

Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu vực Phú Luông, phường Long Hưng, quận Ô Môn, tp Cần Thơ
Hộ chiếu số C1781970 cấp ngày 15/6/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

589. TRẦN ANH KIỆT, sinh ngày 12/9/2018 tại Đài Long — Giới tính: Nam
Hiện trú tại: Tầng 17-4, số 12, đường Trung Hoa, khóm 011, phường Trung Hoa, khu Vĩnh Khang, TP Đài Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Văn phòng Kinh tế, Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc theo GKS 651/2018 ngày 31/10/2018
Hộ chiếu số N1883926 cấp ngày 14/11/2018 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

590. TRẦN THỊ THANH, sinh ngày 02/3/1992 tại Hà Nam — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 17-4, số 12, đường Trung Hoa, khóm 011, phường Trung Hoa, khu Vĩnh Khang, TP Đài Nam
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Phú Phúc, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam
Hộ chiếu số B8338824 cấp ngày 07/9/2013 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

591. NGUYỄN THỊ HOA, sinh ngày 09/7/1993 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 29, ngõ 104, đoạn 1, đường Trung Sơn, khóm 015, phường Tây Đức, thị trấn Bắc Đẩu, huyện Chương Hóa
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu vực Bình Tân, phường Vĩnh Tường, thị trấn Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang
Hộ chiếu số C1010069 cấp ngày 13/10/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

592. LÊ THỊ HỒNG LOAN, sinh ngày 30/11/1986 tại Tây Ninh — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 855, đoạn Lê Đầu Sơn, đường Văn Sơn, khóm 022, phường Văn Sơn, thị trấn Tân Phố, huyện Tân Trúc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp 6, xã Bàu Đồn, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh
Hộ chiếu số N1884669 cấp ngày 07/5/2019 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

593. PHẠM THỊ NGA, sinh ngày 16/9/1973 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 9, ngách 7, ngõ 268, đường Tân Hưng, khóm 021, phường Điền Tâm, khu Đại Viên, TP Đào Viên
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Thanh Xuân, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
Hộ chiếu số B6794518 cấp ngày 10/7/2012 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

594. NGUYỄN THỊ KIM TUYỀN, sinh ngày 06/01/1982 tại Trà Vinh Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 16, đường Đại Loan, khóm 001, phường Bắc Hưng, khu Vĩnh Khang, TP Đài Nam
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Số 176 Đồng Khởi, khóm 6, phường 6, tp Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh
Nơi đăng ký khai sinh: UBND tp Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh theo GKS số 1580/KS87 quyển số 06 ngày 04/7/1987
Hộ chiếu số B9484714 cấp ngày 08/8/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

595. HUỲNH THỊ TUYẾT ANH, sinh ngày 18/8/1993 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 22, ngõ 152, đoạn 1, đường Hoàn Hà, khóm 016, phường Đại Nguyên, khu Đại Lý, TP Đài Trung
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu vực Quy Thạnh 2, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, tp Cần Thơ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Thuận Hưng, quận Thốt Nốt, tp Cần Thơ theo GKS số 152/98 quyển số 01 ngày 19/8/1998
Hộ chiếu số C2033194 cấp ngày 20/7/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

596. VÕ THỊ MỸ LỆ, sinh ngày 18/6/1990 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 15-10, số 21, đường Trung Chính, khóm 032, phường Hòa Hưng, khu Trung Hòa, TP Tân Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Tổ 12, ấp Thành Tâm, xã Thành Lợi, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long
Nơi đăng ký khai sinh: UBND huyện Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long theo GKS số 230 quyển số 01 ngày 27/10/1997
Hộ chiếu số C1296865 cấp ngày 27/02/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

597. LÂM THỊ XUÂN Ý, sinh ngày 08/11/1961 tại TP. Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 6, số 31, ngõ 85, phố Phúc Ngũ, khóm 018, phường Bách Phúc, khu Thất Đổ, TP Cơ Long
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 63K Lý Chiêu Hoàng, phường 10, quận 6, TP. Hồ Chí Minh
Nơi đăng ký khai sinh: UBND quận 3, TP. Hồ Chí Minh theo GKS cấp ngày 15/11/1961
Hộ chiếu số N1426896 cấp ngày 14/3/2011 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

598. TRẦN THỊ CẨM VẤN, sinh ngày 19/4/1988 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 194/12, đoạn 2, đường Quang Phục, khóm 007, thôn Nam Tăng, làng Điền Vĩ, huyện Chương Hóa
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Hòa Mỹ, xã Hòa Hưng, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Hòa Hưng, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang theo GKS số 243 quyển số 01 ngày 04/7/2007
Hộ chiếu số B9273545 cấp ngày 17/6/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

599. NGUYỄN DIỆU HIỀN, sinh ngày 17/10/1988 tại Bạc Liêu Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 30, phố Từ Hàng Nhất, khóm 003, phường Mai Châu, TP Nghi Lan, huyện Nghi Lan
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Giá Rai, huyện Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu
Nơi đăng ký khai sinh: UBND thị trấn Giá Rai, huyện Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu theo GKS số 236 quyển số 16 ngày 13/9/1994
Hộ chiếu số B8399528 cấp ngày 03/10/2013 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

600. NGUYỄN THỊ KIM YẾN, sinh ngày 20/9/1990 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 3, số 67, ngõ 72, đường Khang Lạc, phường Đông Hồ, khu Nội Hồ, TP Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu vực Phúc Lộc 2, phường Thạnh Hòa, quận Thốt Nốt, tp Cần Thơ

Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Trung Nhứt, quận Thốt Nốt, tp Cần Thơ theo GKS số 641/KS/93 quyển số 02 ngày 01/9/1993
Hộ chiếu số B9956194 cấp ngày 17/3/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

601. ÂN THỊ NGUYỆT, sinh ngày 23/6/1982 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 297/3 Công Quán, khóm 008, phường Công Quán, TT Tây La, huyện Văn Lâm
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Châu, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Phú Hoa, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai theo GKS số 445 quyển số 02 ngày 30/7/1982
Hộ chiếu số B8792043 cấp ngày 07/3/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

602. TRẦN THỊ TƠ, sinh ngày 11/01/1981 tại Thái Bình Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 332, đoạn 3, đường Đại Quan, khóm 005, phường Phú Lâm, khu Quan Âm, TP Đào Viên
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Minh Khai, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình
Hộ chiếu số N2120751 cấp ngày 16/8/2019 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

603. LÊ THỊ MỘNG KHA, sinh ngày 01/7/1992 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 325/107/2F, đường Nguyên Viễn, khóm 015, phường Định An, khu Noãn Noãn, TP Cơ Long
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Số 363/TĐ, ấp Tân Định, xã Tân Thành, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp
Hộ chiếu số B9639916 cấp ngày 10/10/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

604. NGUYỄN THỊ DUNG, sinh ngày 17/02/1969 tại Hà Nội Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 7, ngách 13, ngõ 712, đoạn 2, đường Kim Mã, khóm 014, phường Tân Hưng, TP Chương Hóa, huyện Chương Hóa
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Trung Hòa, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội

Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Đông Phương Yên, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội theo GKS số 189 quyển số 01 ngày 17/5/2004
Hộ chiếu số N1827614 cấp ngày 16/3/2017 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

605. TRẦN THỊ THANH XUÂN, sinh ngày 28/01/1977 tại Khánh Hòa Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: 565/3/22, đoạn 2, đường Giới Thọ, khóm 001, phường Thụy Thái, khu Bát Đức, TP Đào Viên
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 67/3 tổ 4 Đông Nam, Vĩnh Hải, Nha Trang, Khánh Hòa
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Vĩnh Phước, tp Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa theo GKS số 90/1977 quyển số 01 ngày 19/5/1977
Hộ chiếu số C7472735 cấp ngày 05/6/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

606. NGUYỄN THỊ LAN, sinh ngày 14/5/1986 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 11/4, số 13, đường Hoa Thịnh, khóm 004, phường Sùng Vũ, TP Bình Đông, huyện Bình Đông
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Thượng Quận, Kinh Môn, Hải Dương
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Thượng Quận, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương theo GKS số 167/2018 ngày 06/11/2018
Hộ chiếu số B3851281 cấp ngày 01/3/2010 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

607. ĐẶNG THỊ THÚY DIỄM, sinh ngày 08/02/1990 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 248/5/33 - 11F, đường Đức Hiền, khóm 043, phường Thúy Bình, khu Nam Tử, TP Cao Hùng
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Long Lợi A, xã Đông Phước A, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Đông Phước, huyện Châu Thành, tp Cần Thơ theo GKS số 63/1995 quyển số 01 ngày 03/4/1995
Hộ chiếu số B9659182 cấp ngày 01/10/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

608. NGUYỄN THỊ NHUNG, sinh ngày 04/6/1979 tại An Giang Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 157, phố Phú Quý, khóm 001, phường Trung Nguyên, khu Tân Trang, TP Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Đông Phú 1, xã Vĩnh Thành, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Vĩnh Lợi, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang theo GKS số 45 quyển số 02 ngày 27/11/2003
Hộ chiếu số N1353403 cấp ngày 09/9/2010 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

609. ĐỖ THỊ TUYẾT LAN, sinh ngày 10/3/1986 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 6, số 78-60, đoạn 4, đường Tín Nghĩa, khóm 013, phường Trú An, khu Đại An, TP Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Lân Thanh, xã Tân Lộc, quận Thốt Nốt, tp Cần Thơ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Tân Lộc, quận Thốt Nốt, tp Cần Thơ theo GKS số 532 quyển số 05 ngày 05/9/1991
Hộ chiếu số N1883030 cấp ngày 05/01/2018 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

610. HÀ MỸ TRINH, sinh ngày 12/9/1994 tại Kiên Giang Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 12/147, Thanh Phố Tử, khóm 009, làng Thanh Phố, xã Tân Phong, huyện Tân Trúc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Ngọc Chúc, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Hòa Lợi, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang theo GKS số 78 ngày 11/6/1998
Hộ chiếu số C2092732 cấp ngày 27/7/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

611. TẠ THỊ KIỀU LOAN, sinh ngày 23/11/1992 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 8, số 65, đường Tân Đức, khóm 005, phường Tân Cái, TT Bắc Cảng, huyện Vân Lâm
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp 3, xã Mã Đà, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai

Nơi đăng ký khai sinh: UBND thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai theo GKS số 236 quyển số 01 ngày 21/4/1995
Hộ chiếu số C1454110 cấp ngày 22/3/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

612. ĐẶNG THỊ THANH TUYỀN, sinh ngày 15/02/1990 tại Tây Ninh — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 23, ngõ 102, đường Tín Nghĩa, khóm 019, phường Điền Tâm, TT Đại Khê, huyện Đào Viên
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Trường Huệ, xã Trường Tây, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Trường Tây, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh theo GKS số 45 ngày 21/3/1990
Hộ chiếu số B7540150 cấp ngày 11/3/2013 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

613. NGÔ VIỆT HUYỀN, sinh ngày 18/8/1989 tại Hải Phòng — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 10, tầng 12, đường Cao Chức Nam, phường Nhị Kiều, khóm 022, quận Oanh Ca, TP Tân Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Số 09 lô 82 khu Công nhân Dư Hàng, phường Dư Hàng, quận Lê Chân, tp Hải Phòng
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Phan Bội Châu, quận Hồng Bàng, tp Hải Phòng theo GKS số 110 quyển số 01 ngày 23/8/1989
Hộ chiếu số N1913193 cấp ngày 07/02/2018 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

614. CHẰNG MỸ PHƯƠNG, sinh ngày 22/02/1987 tại Đồng Nai — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 367/17, đoạn 2, phố Trung Sơn, khóm 004, Nam Khẩu, xã Hoa Đàn, huyện Chương Hóa
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phố 9, ấp 5, xã Phú Lợi, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Phú Lợi, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai theo GKS số 1454 quyển số 04 ngày 04/3/1987
Hộ chiếu số N1885350 cấp ngày 02/01/2018 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

615. ĐOÀN XUÂN KHUYA, sinh ngày 12/12/1990 tại Tiền Giang Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 125, ngõ 423, phố Vạn Đại, khóm 020, phường Trung Trinh, khu Vạn Hoa, Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Long Hòa B, xã Long Định, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Long Định, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang theo GKS số 268/2014 quyển số 02 ngày 21/11/2014
Hộ chiếu số B9823130 cấp ngày 02/12/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

616. NGUYỄN THỊ LUẬN, sinh ngày 16/12/1975 tại Bắc Giang Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 11, số 79, phố Vĩnh An, khóm 17, phường Tân Hòa, khu Tân Điếm, Tân Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Đan Hội, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Đan Hội, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang theo GKS số 86 quyển số 01 ngày 22/6/2011
Hộ chiếu số B3895586 cấp ngày 19/3/2010 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

617. NGUYỄN THỊ TRÚC LINH, sinh ngày 21/4/1995 tại An Giang Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 5, số 329, phố Nhất Kháng, khóm 009, phường Long Xuyên, khu Thoại Phương, Tân Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Long Định, xã Long Điền A, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Long Điền A, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang theo GKS số 306 ngày 06/9/2001
Hộ chiếu số C0908914 cấp ngày 04/9/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

618. HÀ HUỆ BÌNH, sinh ngày 06/7/1967 tại TP. Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 9-3, ngõ 101, đường Long Hưng, khóm 028, phường Tụ An, khu Bản Kiểu, TP Tân Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 2.01, lô F, chung cư Kinh Dương Vương, Phường 13, Quận 6, TP. Hồ Chí Minh

Nơi đăng ký khai sinh: UBND quận 5, TP. Hồ Chí Minh theo GKS số 6968a ngày 11/7/1967
Hộ chiếu số B7169755 cấp ngày 17/10/2012 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

619. NGUYỄN THỊ THÚY, sinh ngày 09/8/1989 tại Thái Bình — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 183, phố Cẩm Châu, khóm 11, phường Tân Sinh, quận Trung Sơn, TP Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Bình Minh, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Bình Minh, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình theo GKS số 157 ngày 10/9/1989
Hộ chiếu số B6635045 cấp ngày 08/5/2012 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

620. NGUYỄN THỊ KHANH, sinh ngày 29/3/1977 tại Cà Mau — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 120, đường Bản Nam, khóm 001, phường Hòa Hưng, khu Trung Hòa, TP Tân Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp 1, xã Khánh Lâm, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Khánh Lâm, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau theo GKS số 178/2012 quyển số 01 ngày 29/10/2012
Hộ chiếu số B7126325 cấp ngày 30/8/2012 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

621. TRẦN THỊ THANH THƯ, sinh ngày 06/5/1996 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 61, đường Trung Chính, khóm 003, phường Song Đông, huyện Thảo Truân, TP Nam Đầu
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu vực Thới Hòa, phường Thới An, quận Ô Môn, tp Cần Thơ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND thị trấn Ô Môn, quận Ô Môn, tp Cần Thơ theo GKS số 113 quyển số 02 ngỳ 29/10/1997
Hộ chiếu số C0912295 cấp ngày 01/9/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

622. VŨ THỊ HÀ, sinh ngày 29/6/1989 tại Thái Bình Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 6, ngõ 132, đường Hưng Hoa Bộ, khóm 004, thôn Hưng An, xã Vạn Đan, huyện Bình Đông
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Tiến Đức, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Tiến Đức, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình theo GKS ngày 20/10/1994
Hộ chiếu số C4154435 cấp ngày 16/11/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

623. NGUYỄN THỊ NGỌC DIỆP, sinh ngày 20/8/1983 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 56, tầng 6/3, đường Thanh Liên, khóm 006, phường Trung Trinh, khu Vạn Hoa, TP Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp 1, thị trấn Nàng Mau, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang
Nơi đăng ký khai sinh: UBND thị trấn Nàng Mau, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang theo GKS số 89 quyển số 01 ngày 26/8/2002
Hộ chiếu số B5511238 cấp ngày 27/6/2011 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

624. NGÔ THỊ NGA, sinh ngày 11/5/1988 tại Hải Phòng Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 5, số 11, ngách 59, ngõ 285, đoạn đường Nội Hồ, cụm 021, phường Tây Hồ, khu Nội Hồ, TP Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Thôn Đông Xá, xã Đoàn Xá, huyện Kiến Thụy, tp Hải Phòng
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Đoàn Xá, huyện Kiến Thụy, tp Hải Phòng theo GKS số 05 quyển số 01 ngày 04/02/2002
Hộ chiếu số B9358174 cấp ngày 05/8/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

625. DƯƠNG THÙY TRINH, sinh ngày 11/8/1978 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 144, đường Nam Diệu, khóm 007, phường Thành Công, TP Chương Hóa, huyện Chương Hóa
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Tam Hạp, xã Thái Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh

Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Thái Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh theo GKS số 75/2016 ngày 31/3/2016
Hộ chiếu số C1672135 cấp ngày 05/5/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

626. NGUYỄN VĂN THẮNG, sinh ngày 22/4/1987 tại Bắc Ninh — Giới tính: Nam
Hiện trú tại: Tầng 2, số 3-2, ngõ 167, đường Tây Nam Kinh, khóm 008, phường Triều Dương, quận Đại Đồng, TP Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Nhân Hòa, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Nhân Hòa, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh theo GKS số 139/2014 quyển số 01 ngày 22/7/2014
Hộ chiếu số N2057275 cấp ngày 18/4/2019 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

627. DƯƠNG THỊ THANH HUYỀN, sinh ngày 09/01/1982 tại Hòa Bình — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 31, ngõ 280, phố Bát Đức Nhị, khóm 014, phường Khanh Tử, khu Lô Trúc, TP Đào Viên
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Thái Bình, tp Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình
Nơi đăng ký khai sinh: UBND tp Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình theo GKS số 1308 ngày 18/02/1982
Hộ chiếu số B5375312 cấp ngày 24/5/2011 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

628. LÊ THỊ THO EM, sinh ngày 06/4/1991 tại An Giang — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 10, ngõ 07, phố Đại Đồng Tây, khóm 008, phường Ngọc Sơn, khu Đào Viên, TP Đào Viên
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Mỹ An, xã Mỹ An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Mỹ Luông, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang theo GKS số 703 quyển số 02 ngày 04/10/1996
Hộ chiếu số N2120709 cấp ngày 15/8/2019 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

629. NGÔ THỊ CẨM GIANG, sinh ngày 14/3/1992 tại Kiên Giang Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: 298/5/3/5F Minh Phong, khóm 019, Bắc Sơn, khu Tích Chỉ, TP Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Phú Hòa, xã Tân Hội, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Tân Hội, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang theo GKS số 163/2015 quyển số 01 ngày 29/5/2015
Hộ chiếu số C0462166 cấp ngày 08/6/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

630. TRƯƠNG THỊ MỸ DUYÊN, sinh ngày 25/12/1994 tại Trà Vinh Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 57 đường Nguyên Thị, khóm 004, phường Ngũ Quyền, TT Bắc Đẩu, huyện Chương Hóa
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Long Mỹ Bắc, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Long Mỹ Bắc, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh theo GKS số 252/2000 quyển số 02 ngày 04/9/2000
Hộ chiếu số C1776592 cấp ngày 20/6/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

631. VŨ THỊ ÁNH NGUYỆT, sinh ngày 02/11/1987 tại Thái Bình Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 11-9, số 79 đường Gia Sương, khu Nam Tự, TP Cao Hùng
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Nguyên Xá, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Nguyên Xá, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình theo GKS số 34 quyển số 01 ngày 16/11/1987
Hộ chiếu số N1913370 cấp ngày 12/02/2018 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

632. NGAW NI NA, sinh ngày 16/3/1978 tại TP. Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số nhà 1, ngõ 73, đường Văn Minh, TP Cơ Long
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 192, tầng 2, Trần Bình Trọng, phường 03, quận 5, TP. Hồ Chí Minh

Nơi đăng ký khai sinh: UBND quận 5, TP. Hồ Chí Minh theo GKS số 40/P14 quyển 01 ngày 28/3/1978
Hộ chiếu số N1393301 cấp ngày 08/9/2010 tại TLSQ Việt Nam tại Hồng Kông

633. NGUYỄN THỊ NGỌC LOAN, sinh ngày 18/11/1985 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 05 Lộc Trường, khóm 001 phường Lộc Trường, thị trấn Tây La, huyện Văn Lâm
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Thị Tứ, thị trấn Phong Điền, huyện Phong Điền, tp Cần Thơ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND huyện Phong Điền, tp Cần Thơ theo GKS số 721 quyển số 01 ngày 25/12/1986
Hộ chiếu số B9403547 cấp ngày 14/7/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

634. TRẦN THỊ THÚY VÂN, sinh ngày 06/5/1983 tại Nam Định — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 5 số 73 đường Khê Thành quận Bản Kiều, TP Tân Bắc
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Kim Thái, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định theo GKS số 54 ngày 25/10/1983
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Kim Thái, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định
Hộ chiếu số N1351614 cấp ngày 23/12/2009 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

635. NGUYỄN NGỌC BÍCH, sinh ngày 18/01/1989 tại Yên Bái — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tổ 12 phường Quang Hưng, khu Thổ Thành, TP Tân Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường Tiên Cát, tp Việt Trì, tỉnh Phú Thọ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Trung Lợi, tp Yên Bái, tỉnh Yên Bái theo GKS ngày 17/02/1989
Hộ chiếu số N1883708 cấp ngày 19/10/2018 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

636. ÔN THỊ NGỌC DUNG, sinh ngày 02/02/1986 tại An Giang Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 2/1 đường Vĩnh An, khóm 001, thôn Vĩnh Long, xã Diêm Phố, huyện Bình Đông
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Kku vực Thới Đông, phường Phước Thới, quận Ô Môn, tp Cần Thơ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Bình Thạnh Đông, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang theo GKS số 170 quyển số 07 ngày 06/12/1991
Hộ chiếu số N2201472 cấp ngày 12/3/2020 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

637. TẤT BỐI PHÂN, sinh ngày 02/3/1979 tại TP. Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: 37/1 đường Tự Cường, khóm 009, phường Dật Hiền, khu Hồ Nội, TP Cao Hùng
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 5,11 Tầng 6 chung cư 62 Bà Hom, phường 13, quận 6, TP. Hồ Chí Minh
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường 8, quận 3, TP. Hồ Chí Minh theo GKS số 87 quyển số 01 ngày 06/3/1979
Hộ chiếu số N2008265 cấp ngày 14/9/2018 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

638. VÒNG THỊ MỸ, sinh ngày 23/8/1989 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 2, số 33, ngách 41, ngõ 116, phố Tuấn Anh, khóm 007, phường Quyến An, khu Thụ Lâm, TP Tân Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Số 136 khóm 3, khu 6, thị trấn Tân Phú, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Phú Lộc, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai theo GKS số 309/90 quyển số 09 ngày 29/3/1990
Hộ chiếu số B9469001 cấp ngày 21/8/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

639. TRẦN THỊ NGỌC ÁNH, sinh ngày 29/10/1992 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Tân Dân, TX Chí Linh, tỉnh Hải Dương
Hiện trú tại: Phòng 3, tầng 9, số 1 ngõ 26 đường Bảo Nghĩa, khu Văn Sơn, TP Đài Bắc

Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Tân Dân, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương theo GKS số 236/2015 quyển số 02 ngày 18/12/2015
Hộ chiếu số B8348237 cấp ngày 04/10/2013 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

640. NGUYỄN THỊ TRĂM, sinh ngày 28/5/1998 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 250, đường Quân Công, khóm 10, phường Quân Công, thành phố Nam Đầu, Nam Đầu
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Long Bình 1, xã Long Phú, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Long Phú, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang theo GKS số 533/TP/2003 quyển số 03 ngày 19/12/2009
Hộ chiếu số C1638995 cấp ngày 26/4/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

641. NGUYỄN THỊ THANH, sinh ngày 11/10/1967 tại Thái Bình — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: 6F-22, số 611, phố Trung Hoa, khóm 025, phường Cửu Đức, khu Ô Nhật, TP Đài Trung
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Trung An, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Minh Khai, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình theo GKS số 13 quyển số 02 ngày 02/02/2015
Hộ chiếu số B9607903 cấp ngày 30/9/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

642. BÙI THỊ LA, sinh ngày 12/9/1988 tại Hải Dương — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Lầu 2, số 36, đoạn 1, đường Phục Hưng, khóm 021, phường Phúc Nhân, khu Đàm Tử, TP Đài Trung
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Cẩm Phúc, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Cẩm Phúc, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương theo GKS số 40 ngày 25/02/2020
Hộ chiếu số B5562899 cấp ngày 15/7/2011 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

643. LỤC MINH PHƯƠNG THANH, sinh ngày 09/6/1987 tại Đồng Nai — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 7-2, số 83, đoạn 2, đường Gia Phong 6, khóm 013, phường Đông Bình, thành phố Trúc Bắc, Tân Trúc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 500A/A2, ấp Nhị Hòa, phường Hiệp Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Hiệp Hòa, tp Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai theo GKS số 2367 quyển số 01 ngày 24/6/1987
Hộ chiếu số B6612672 cấp ngày 28/5/2012 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

644. THÒNG KIM ANH, sinh ngày 06/7/1995 tại Đồng Nai — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 165, đường Kiệt Ngư Khánh, khóm 008, phường Kiệt Ngư, khu Thụy Phương, TP Tân Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Số 33A, phố 1, ấp 4, xã Phú Vinh, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Phú Vinh, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai theo GKS số 03 quyển số 04 ngày 15/01/1996
Hộ chiếu số C0288228 cấp ngày 21/4/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

645. LÊ THỊ LONG, sinh ngày 12/6/1968 tại Hòa Bình — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 2, số 90 phố Min Xiang, làng 15, xã Feng Huang, TT Hồ Khẩu, Tân Trúc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Tổ 13, phường Đồng Tiến, tp Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Đồng Tiến, tp Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình theo GKS số 140 quyển số 01 ngày 08/7/2015
Hộ chiếu số C4471315 cấp ngày 28/02/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

646. VŨ THỊ THƠM, sinh ngày 01/8/1994 tại Thanh Hóa — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 2, số 16, ngách 6, ngõ 329, đường Trung Sơn, xóm 21, phường Kiến Quốc, Oanh Ca, TP Tân Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Vĩnh Minh, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa

Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Vĩnh Minh, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
Hộ chiếu số B7969627 cấp ngày 17/5/2013 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

647. LIỄU THỊ NGÂN HUYỀN, sinh ngày 18/10/1988 tại Lạng Sơn — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 4, số nhà 22, ngõ 102, đường Nam Kinh, tổ 035, phường Bình An, khu Bình Trấn, TP Đào Viên
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Thôn Bản Háu, xã Tràng Phái, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Tràng Phái, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn theo GKS số 29 ngày 02/9/1994
Hộ chiếu số B4822551 cấp ngày 19/01/2011 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

648. LÊ THỊ NGỌC LÀI, sinh ngày 12/8/1989 tại Vĩnh Long — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 4, ngõ 112, đoạn 2, đường Hưng Nam, khóm 002, phường Nội Nam, khu Trung Hòa, TP Tân Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Nghĩa Bình, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Nghĩa Trung, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước theo GKS số 178 quyển số 02 ngày 06/10/1998
Hộ chiếu số C1220003 cấp ngày 22/12/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

649. NGUYỄN THỊ BÉ BÌNH, sinh ngày 01/7/1983 tại An Giang — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 139/4, đường Hoài Đức, khóm 016, phường Hoài Thúy, khu Bản Kiều, TP Tân Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Vĩnh Trường, xã Tân Vĩnh Hiệp, TX Tân Uyên, tỉnh Bình Dương
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Tân Vĩnh Hiệp, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương theo GKS số 136/2014 quyển số 01 ngày 23/12/2014
Hộ chiếu số B5500296 cấp ngày 30/6/2011 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

650. DƯƠNG CẨM NHI, sinh ngày 20/02/1988 tại Bạc Liêu Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 3, số 3, ngõ 10, đường Phục Hưng, khu Quy Sơn, TP Đào Viên
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 1N Bà Triệu, phường 12, quận 5, TP. Hồ Chí Minh
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Vĩnh Hậu, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu theo GKS số 124 quyển số 01 ngày 18/4/2007
Hộ chiếu số C1290987 cấp ngày 25/02/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

651. LIÊU CẨM HÀ, sinh ngày 28/5/1984 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 144/12, phố Thái Bình, khóm 006, thôn Thái Bình, xã Ty Nam, huyện Đài Đông
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp 3, xã Sông Xoài, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Xuân Bảo, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai theo GKS số 445 quyển 2 ngày 06/6/1984
Hộ chiếu số C1094848 cấp ngày 03/11/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

652. NGUYỄN THỊ HỒNG CÚC, sinh ngày 30/4/1982 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 3, số 27, phố Trường Lạc, khóm 005, phường Trường Thái, khu Tam Trùng, TP Tân Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Nhơn Phú, xã Nhơn Nghĩa A, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang
Hộ chiếu số N1475076 cấp ngày 27/5/2011 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

653. HOÀNG CHÔI NGUYỆT, sinh ngày 04/3/1992 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 13, số 228, phố Quang Phong, khóm 016, phường Phong Phúc, khu Quy Sơn, TP Đào Viên
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Tân Thành, xã Thanh Bình, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Bàu Hàm 1, quận Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai theo GKS số 274 quyển số 01 ngày 08/6/1992
Hộ chiếu số B9661709 cấp ngày 19/9/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

654. BÙI THỊ CẨM TIÊN, sinh ngày 24/7/1992 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 136/4/1, phố Mãn Bình, khóm 008, phường Khê Châu, khu Bản Kiều, TP Tân Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp 5, xã Vị Đông, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Vị Đông, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang theo GKS số 306 quyền 01 ngày 12/9/2012
Hộ chiếu số B7271232 cấp ngày 05/10/2012 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

655. NGUYỄN THỊ HUỲNH NHƯ, sinh ngày 10/3/1994 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 116, tầng 4, đường Toàn Dân, khóm 018, thôn Vĩnh Hưng, xã Cát An, huyện Hoa Liên
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Đông Thạnh, xã Đông Thuận, huyện Thới Lai, tp Cần Thơ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Đồng Thuận, huyện Thới Lai, tp Cần Thơ theo GKS số 98 quyển số 01 ngày 22/4/2009
Hộ chiếu số B8590529 cấp ngày 13/3/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

656. KIỀU THỊ CẨM VANG, sinh ngày 05/6/1997 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 147/2/2/3F, đường Cảnh Hoa, khóm 022, phường Hưng Phúc, khu Văn Sơn, TP Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Thạnh Lợi 1, xã Trung An, huyện Cờ Đỏ, tp Cần Thơ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Trung An, huyện Cờ Đỏ, tp Cần Thơ theo GKS số 269/2015 quyển số 02 ngày 07/11/2015
Hộ chiếu số C1216534 cấp ngày 23/12/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

657. TRƯƠNG ĐẶNG PHƯỚC AN, sinh ngày 30/7/2002 tại Cần Thơ Giới tính: Nam
Hiện trú tại: Tầng 4, số 11, ngõ 90, đường Á Châu, khóm 30, phường Viên Nhân, khu Thổ Thành, TP Tân Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Số 496B/5, ấp Hòa Khánh, xã Vĩnh Thới, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp
Hộ chiếu số C2533587 cấp ngày 01/12/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

658. LỢI BÁCH DUY, sinh ngày 25/10/2004 tại TP. Hồ Chí Minh Giới tính: Nam
Hiện trú tại: Số 128, đường Tân Hưng, khóm 004, phường Đông Hưng, khu Trung Lịch, TP Đào Viên
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 54/33/21 Lê Văn Lương, phường Tân Hưng, quận 7, TP. Hồ Chí Minh
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Tân Hưng, quận 7, TP. Hồ Chí Minh theo GKS số 295 quyển số 02/2004 ngày 16/12/2004
Hộ chiếu số C1680339 cấp ngày 29/4/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

659. NGUYỄN THỊ HẠNH, sinh ngày 29/01/1983 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 13, ngõ 189, đường Tứ Duy, phường Tam Cộng, thị trấn Triều Châu, huyện Bình Đông
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Tổ 17, phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng
Hộ chiếu số B3912996 cấp ngày 10/5/2010 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

660. VÕ NGỌC YẾN, sinh ngày 16/8/1991 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 13, ngõ Tam Khôi, khóm 008, thôn Thập Ngũ, xã Nhị Thủy, huyện Chương Hóa
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp 3A, thị trấn Bảy Ngàn, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang
Hộ chiếu số B5954809 cấp ngày 26/12/2011 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

661. NGÔ THỊ NUÔI, sinh ngày 22/4/1992 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 74, đường Lục Hòa, khóm 018, phường Nội Khanh, khu Đại Liêu, TP Cao Hùng
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp 3, xã Vị Tân, tp Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Vị Tân, tp Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang theo GKS số 346 quyển số 01 ngày 25/5/1995
Hộ chiếu số B8391417 cấp ngày 26/9/2013 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

662. LA HUỆ NHÀN, sinh ngày 25/12/1964 tại TP. Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 72, đường Tiền Trang, khóm 007, phường Tiền Trang, khu Đại Liêu, TP Cao Hùng
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 416 Hàn Hải Nguyên nối dài, phường 1, quận 11, TP. Hồ Chí Minh
Nơi đăng ký khai sinh: Tòa Hành chính quận 5, Sài Gòn theo Trích lục bộ khai sinh số 12.915A ngày 28/12/1964
Hộ chiếu số N1884062 cấp ngày 13/11/2017 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

663. LÊ THỊ THÚY KIỀU, sinh ngày 04/6/1986 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 89, ngõ 42, phố Bộ Hậu, khóm 001, phường Bộ Bắc, khu Tả Doanh, TP Cao Hùng
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Tổ 10, khóm 3, phường Thành Phước, tp Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long
Nơi đăng ký khai sinh: UBND thị trấn Cái Vồn, huyện Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long theo GKS số 655 quyển số 03 ngày 21/8/1986
Hộ chiếu số B9474277 cấp ngày 25/4/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

664. LÊ THỊ NGỌC KIỀU, sinh ngày 10/7/1993 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 34-4, đường Chẩm Sơn, khóm 004, thôn Chẩm Sơn, xã Viên Sơn, huyện Nghi Lan
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Hòa Lợi, xã Hòa Ninh, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Hòa Ninh, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long theo GKS số 101 quyển số 01 ngày 03/9/2003
Hộ chiếu số B8697548 cấp ngày 11/11/2013 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

665. TRẦN VẬN MY, sinh ngày 05/8/1987 tại TP. Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 5-2, số 164, đường Hưng Đông Nam, khóm 007, phường Thành Công, thị trấn La Đông, huyện Nghi Lan
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Số 202/122 Lãnh Binh Thăng, phường 13, quận 11, TP. Hồ Chí Minh

Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường 13, quận 11, TP. Hồ Chí Minh theo GKS số 155 quyển số 01 ngày 12/8/1987
Hộ chiếu số N2159193 cấp ngày 29/11/2019 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

666. VÕ THỊ CẨM TRÚC, sinh ngày 09/10/1995 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 2, số 58-6, đường Dũ Thành, khóm 072, phường Đỉnh Thái, khu Tam Dân, TP Cao Hùng
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp 2A, thị trấn Bảy Ngàn, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang
Nơi đăng ký khai sinh: UBND thị trấn Bảy Ngàn, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang theo GKS số 202/1999 quyển số 02 ngày 02/9/1999
Hộ chiếu số C0773563 cấp ngày 24/7/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

667. ĐÀO THỊ BÍCH THÙY, sinh ngày 14/7/1994 tại An Giang — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 111, đoạn 3, đường Trung Ương, khóm 005, phường Trung Hòa, khu Long Tỉnh, TP Đài Trung
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Cầu Dây, xã Thạnh Mỹ Tây, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Thạnh Mỹ Tây, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang theo GKS số 204 ngày 26/9/1994
Hộ chiếu số C2239575 cấp ngày 07/10/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

668. NGUYỄN THỊ HOÀNG UYÊN, sinh ngày 27/6/1993 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 52-81 Liễu Doanh, khóm 004, phường Sĩ Lâm, khu Liễu Doanh, TP Đài Nam
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Số 17/1 Phan Văn Trị, khu vực 1, phường 7, tp Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Hỏa Lựu, tp Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang theo GKS số 151/1998 quyển số 01 ngày 07/8/1998
Hộ chiếu số B5502450 cấp ngày 01/7/2011 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

669. NGUYỄN THỊ VÂN ANH, sinh ngày 13/11/2004 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 33, ngách 128, ngõ Long Mục Tỉnh, đoạn 5, đường Sa Điền, khóm 005, phường Long Tuyền, khu Long Tỉnh, TP Đài Trung
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Ngọc Xá, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh
Nơi đăng ký khai sinh: UBND thị trấn Minh Tân, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương theo GKS số 231 ngày 06/12/2017
Hộ chiếu số C4322621 cấp ngày 28/12/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

670. NGUYỄN THỊ THÚY QUỲNH, sinh ngày 13/7/1985 Giới tính: Nữ
tại TP. Hồ Chí Minh
Hiện trú tại: Số 84-8, đường Tiền Trang, khóm 009, phường Tiền Trang, khu Đại Liêu, TP Cao Hùng
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 102/7 Nguyễn Thị Nhỏ, phường 9, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh
Hộ chiếu số C1556667 cấp ngày 09/6/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

671. NGUYỄN THỊ MINH THƠ, sinh ngày 02/7/1984 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 324, đoạn 1, đường Trung Sơn, khóm 006, phường Đại Nam, thị trấn Phố Lý, huyện Nam Đầu
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Nhơn Lộc 1A, thị trấn Phong Điền, huyện Phong Điền, tp Cần Thơ
Hộ chiếu số C0869875 cấp ngày 14/8/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

672. LÊ MINH TRANG, sinh ngày 16/3/1996 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 20, ngõ 53, đường Cựu Giai Nhất, khóm 004, thôn Trấn An, xã Ngũ Kết, huyện Nghi Lan
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Đông An 2, xã Tân Thành, thị xã Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang
Hộ chiếu số C2411402 cấp ngày 21/10/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

673. TRẦN THỊ THÙY NHIÊN, sinh ngày 10/12/1995 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 9-5, đường Tự Do, khóm 007, phường Trung Hưng, khu Ma Đậu, TP Đài Nam
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Bình Phong, xã Vĩnh Tường, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang
Hộ chiếu số B9819570 cấp ngày 14/01/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

674. VŨ NHƯ DƯƠNG, sinh ngày 21/10/1983 tại Hải Dương Giới tính: Nam
Hiện trú tại: Số 1-32, đường Trấn Bình, khóm 008, phường Lâm Giang, khu Thanh Thủy, TP Đài Trung
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Cẩm Thượng, tp Hải Dương, tỉnh Hải Dương
Hộ chiếu số N1866256 cấp ngày 14/8/2017 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

675. LỶ SI MÚI, sinh ngày 10/3/1969 tại Bình Thuận Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 101 Trí Mẫu Nghĩa, khóm 004, phường Trí Nghĩa, khu Tân Hóa, TP Đài Nam
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hải Ninh, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận
Hộ chiếu số B6418695 cấp ngày 08/3/2012 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

676. NGÔ THỊ KIỀU, sinh ngày 05/02/1993 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 75, đường Lê Minh Ngũ, khóm 026, thôn Đông Thạch, xã Đông Thạch, huyện Gia Nghĩa
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Tổ 14, Ấp Mỹ Tú, xã Mỹ Thuận, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long
Hộ chiếu số C0410244 cấp ngày 13/5/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

677. NGUYỄN THỊ KIM DUNG, sinh ngày 29/01/2001 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 9-5, số 26, đường Hoa Đức, khóm 014, phường Bảo Long, khu Tam Dân, TP Cao Hùng

Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Phước Trung, xã Phước Vinh, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Phước Vinh, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh theo GKS số 130 quyển số 01 ngày 21/8/2001
Hộ chiếu số C2031827 cấp ngày 21/7/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

678. ĐOÀN VĂN DUNG, sinh ngày 22/8/1981 tại Hải Dương — Giới tính: Nam
Hiện trú tại: Số 100, đường Lực Hành, khóm 009, phường Trấn Bắc, khu Phượng Sơn, TP Cao Hùng
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Gia Xuyên, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
Hộ chiếu số N1883383 cấp ngày 10/01/2018 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

679. NGUYỄN THỊ VÂN, sinh ngày 13/7/1973 tại Hưng Yên — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 6, số 1, ngõ 1, đường Dân Phú 11, khóm 018, phường Bảo Sơn, khu Đào Viên, TP Đào Viên
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Đồng Tiến, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên
Hộ chiếu số B8550939 cấp ngày 29/11/2013 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

680. LÊ THỊ NGỌC LIÊN, sinh ngày 24/4/2005 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 19, đường Cẩm Châu 2, khóm 025, thôn Trung Hưng, xã Hồ Khẩu, huyện Tân Trúc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Hòa Long B, thị trấn Kinh Cùng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Hòa An, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang theo GKS số 89 quyển số 01 ngày 12/4/2007
Hộ chiếu số C4459394 cấp ngày 11/01/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

681. NGUYỄN THỊ ANH ĐÀO, sinh ngày 13/8/1984 tại TP. Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 12-1, ngõ 476, đoạn 1, đường Trường Khê, khóm 001, phường Đỉnh An, khu An Nam, TP Đài Nam

Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Số 31/2 ấp Chánh 2, xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh
Hộ chiếu số B6060473 cấp ngày 07/11/2011 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

682. PHẠM THỊ NHƯ Ý, sinh ngày 09/8/1996 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 182-7, đường Trung Chính, khóm 003, phường Tào Công, khu Phượng Sơn, TP Cao Hùng
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp 2, xã Vị Thủy, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang
Hộ chiếu số C0590018 cấp ngày 16/6/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

683. TRẦN THỊ MỸ THANH, sinh ngày 17/9/1983 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 60, đường Trang Nội, khóm 005, thôn Trác Vận, xã Nguyên Trường, huyện Vân Lâm
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Mỹ 1, xã Hỏa Lựu, tp Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang
Hộ chiếu số B9956301cấp ngày 17/3/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

684. NGUYỄN THỊ PHỤNG, sinh ngày 10/12/1984 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 52-5, ngõ Phố Vĩ, khóm 017, phường Đầu Luân, thị trấn Lộc Cảng, huyện Chương Hóa
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Trường Ninh A, xã Trường Long, huyện Phong Điền, tp Cần Thơ
Hộ chiếu số C1394558 cấp ngày 28/3/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

685. TRỊNH KHÁNH NHƯ, sinh ngày 04/12/1996 tại Bạc Liêu — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 83, đường Bắc Bảo, khóm 014, phường Tân Điền, khu Nhân Đức, TP Đài Nam
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Số 13 Phan Ngọc Hiển, khóm 1, phường 3, tp Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu
Hộ chiếu số C0831049 cấp ngày 12/8/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

686. TRẦN THỊ NGỌC ĐIỆP, sinh ngày 26/4/1993 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 52, đường Thanh Thủy Ngạn, khóm 016, phường Đàm Đầu, khu Lâm Viên, TP Cao Hùng
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Thạnh Hưng, xã Thạnh Phú, huyện Cờ Đỏ, tp Cần Thơ
Hộ chiếu số C1630769 cấp ngày 26/4/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

687. DANH TRẦN NGỌC HẢO, sinh ngày 09/5/1997 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 9, ngõ 3, đường Lập Nghiệp, khóm 016, thôn Dân Sinh, xã Thủy Thượng, huyện Gia Nghĩa
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu vực Tân Phước, phường Tân Hưng, quận Thốt Nốt, tp Cần Thơ
Hộ chiếu số C2418286 cấp ngày 21/10/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

688. NGUYỄN THỊ MỸ LINH, sinh ngày 01/02/1996 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 9, ngõ 3, đường Lập Nghiệp, khóm 016, thôn Dân Sinh, xã Thủy Thượng, huyện Gia Nghĩa
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu vực Tân Phước, phường Tân Hưng, quận Thốt Nốt, tp Cần Thơ
Hộ chiếu số C2202904 cấp ngày 22/8/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

689. LÊ NGỌC UYÊN, sinh ngày 18/5/1989 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 5-1, số 1129, đoạn 2, đường Vĩnh Đại, khóm 012, phường Vĩnh Khang, khu Vĩnh Khang, TP Đài Nam
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp 1, thị trấn Long Mỹ, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang
Hộ chiếu số C0357849 cấp ngày 20/5/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

690. PHẠM THỊ HƯƠNG, sinh ngày 03/6/1972 tại Tiền Giang Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: 3-3, số 15, ngõ 292, đường Tùng Sơn, khóm 009, phường Tứ Duy, khu Tín Nghĩa, TP Đài Bắc

Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 27/8 Chiến Lược, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh
Hộ chiếu số C2706123 cấp ngày 08/02/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

691. LÊ THỊ CẨM TIÊN, sinh ngày 18/5/1993 tại Tây Ninh — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 2, số 1-3, ngõ 516, đoạn 1, đường Vạn Thọ, khóm 002, phường Long Thọ, khu Quy Sơn, TP Đào Viên
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Cẩm Long, xã Cẩm Giang, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh
Hộ chiếu số B8622541 cấp ngày 28/10/2013 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

692. PHẠM THỊ MỸ DUYÊN, sinh ngày 30/6/1989 tại Tây Ninh — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 83, khóm 006, thôn Tứ Duy, xã Nam Thiên, huyện Liên Giang, tỉnh Phúc Kiến
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Thuận Hòa, xã Truông Mít, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh
Hộ chiếu số C0374648 cấp ngày 08/5/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

693. LÝ HUỆ DƯ, sinh ngày 24/4/1984 tại TP. Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 88 đường Trung Hưng, khóm 011, thôn Ô Long, xã Tân Viên, huyện Bình Đông
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 55/1 Bình Tiên, phường 7, quận 6, TP. Hồ Chí Minh
Nơi đăng ký khai sinh: UBND quận 6, TP. Hồ Chí Minh theo GKS số 1676 quyển số 01 ngày 04/5/1984
Hộ chiếu số C8301492 cấp ngày 04/10/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

694. VÕ THỊ TIÊN, sinh ngày 29/9/1989 tại Cà Mau — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 15, ngõ 79, đường Ngọc Thành, khóm 034, phường Ngư Sử, thị trấn Thảo Đốn, huyện Nam Đầu
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khóm 2, thị trấn Cái Đôi Vàm, Phú Tân, Cà Mau

Nơi đăng ký khai sinh: UBND thị trấn Cái Đôi Vàm, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau theo GKS số 1116 quyển số 07 ngày 30/5/2005
Hộ chiếu số N2159335 cấp ngày 09/12/2019 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

695. PHAN THỊ PHỤNG, sinh ngày 01/01/1972 tại Tây Ninh — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 7, ngách 2, ngõ 537, đường Tân Lãng, khóm 024, thôn Tân Lãng, xã Tỳ Nam, huyện Đài Đông
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Chà Là, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh
Hộ chiếu số N1827792 cấp ngày 16/5/2017 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

696. VÒNG KIỆT THANH, sinh ngày 15/5/1974 tại TP. Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 68/2F-1, phố Huyện Chính Thập, khóm 005, phường Bắc Luân, TP Tân Trúc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 1141 A đường 3 tháng 2, phường 6, quận 11, TP. Hồ Chí Minh
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường 6, quận 11, TP. Hồ Chí Minh theo GKS số 38 ngày 05/4/2016
Hộ chiếu số N1558633 cấp ngày 18/4/2012 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

697. NGUYỄN THỊ NGỌC NGUYÊN, sinh ngày 16/8/1993 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 18, ngách 30, ngõ 41, đoạn 6, đường Sơn Cước, khóm 002, phường Đông Bắc, TP Viên Lâm, huyện Chương Hóa
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Tổ 46/28 Ô4 khu phố Hải Vân, thị trấn Long Hải, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Hòa Mỹ, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang theo GKS số 120 quyển số 01 ngày 21/7/1999
Hộ chiếu số C2452497 cấp ngày 03/11/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

698. HỒ TÚ ANH, sinh ngày 01/9/1987 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 339 tầng 5, phố Tự Do 2, khóm 029, phường Tân Thương, khu Tả Doanh, TP Cao Hùng
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Tân Bình, xã Bảo Bình, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Xuân Bảo, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai theo GKS số 470 quyển số 03 ngày 14/12/1987
Hộ chiếu số C6420632 cấp ngày 07/01/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

699. ĐOÀN THỊ HOA, sinh ngày 23/02/1990 tại Hải Phòng Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 277, tầng 4, đường Bảo An 2, tổ 006, phường Khương Liêu, quận Thụ Lâm, TP Tân Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Thôn Vân Kỳ, xã Bắc Hưng, huyện Tiên Lãng, tp Hải Phòng
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Bắc Hưng, huyện Tiên Lãng, tp Hải Phòng theo GKS số 154 quyển số 05 ngày 22/9/1995
Hộ chiếu số B5723533 cấp ngày 29/8/2011 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

700. NGUYỄN NHƯ Ý, sinh ngày 18/6/1995 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 29 đường Dục Trí, khóm 028 phường Kiến Quốc, khu Oanh Ca, TP Tân Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Thới An A, xã Giai Xuân, huyện Phong Điền, tp Cần Thơ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Giai Xuân, huyện Phong Điền, tp Cần Thơ theo GKS số 28/HT quyển 01 ngày 05/11/1996
Hộ chiếu số C2094637 cấp ngày 27/7/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

701. NÔNG THỊ PHƯỢNG, sinh ngày 09/02/1990 tại Bắc Giang Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 192 đường Đại Xã, phường Xã Tây, khu Lộ Trúc, TP Cao Hùng
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Cấm Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang

Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Cấm Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang theo GKS số 06 quyển số 01 ngày 12/5/2006
Hộ chiếu số N2057500 cấp ngày 02/5/2019 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

702. ĐINH THỊ TRANG, sinh ngày 17/02/1986 tại Hải Dương — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 814-1, phố Trung Chính, khóm 002, phường Bình Hà, khu Trung Hòa, TP Tân Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Cẩm Thượng, tp Hải Dương, tỉnh Hải Dương
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Cẩm Thượng, tp Hải Dương, tỉnh Hải Dương theo GKS số 207 quyển số 01 ngày 27/10/2009
Hộ chiếu số B6663939 cấp ngày 24/5/2012 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

703. NGUYỄN THỊ ANH THƠ, sinh ngày 01/3/1983 tại An Giang — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 399/37/2F, khóm 019, phường Trung Chính, khu Bản Kiều, TP Tân Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Vĩnh Thành, xã Vĩnh Khánh, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Vĩnh Chánh, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang theo GKS số 147 quyển số 01 ngày 24/9/1985
Hộ chiếu số C1103450 cấp ngày 23/10/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

704. NGUYỄN THỊ TUYÊN, sinh ngày 29/7/1978 tại Quảng Ninh — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 30-1, phố Mã Cương, khóm 011, phường Phúc Liên, khu Cống Liêu, TP Tân Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Bản Sen, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Bản Sen, huyện Vân Đồng, tỉnh Quảng Ninh theo GKS số 09 quyển số 01 ngày 14/01/2014
Hộ chiếu số B8753423 cấp ngày 27/01/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

705. ĐINH THỊ KIỀU OANH, sinh ngày 28/3/1987 tại Bến Tre Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 25, ngõ 265, phố Đê Đinh 1, khóm 015, phường Ích Khẩu, thành phố Trúc Bắc, huyện Tân Trúc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phú Tân, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai
Hộ chiếu số N1564657 cấp ngày 19/7/2012 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

706. PHẠM THỊ HUỆ, sinh ngày 05/6/1994 tại Nghệ An Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 46, phố Hòa Nghĩa, khu Bát Đức, TP Đào Viên
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Tân Xuân, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Tân Xuân, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An theo GKS số 148 quyển số 01 ngày 16/5/2000
Hộ chiếu số B8098671 cấp ngày 18/6/2013 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

707. NGUYỄN THỊ HƯƠNG, sinh ngày 21/5/1981 tại Hải Phòng Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 5, ngách 23, ngõ Trung Nghĩa, đường Trung Hiếu, xóm 021, phường Phúc Đức, khu Bản Kiều, TP Tân Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Anh Dũng, Dương Kinh, Hải Phòng
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Đằng Lâm, huyện An Hải, tp Hải Phòng theo GKS số 44 ngày 15/6/1981
Hộ chiếu số B8876172 cấp ngày 26/02/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

708. TỪ THỊ HỒNG HẠNH, sinh ngày 09/01/1966 tại Hà Nội Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 1 Khám Hạ, cụm 001, phường Bắc Sơn, trấn Quan Tây, huyện Tân Trúc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Số 25 Hàng Buồm, phường Hàng Buồm, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội
Nơi đăng ký khai sinh: UBHC khu Hoàn Kiếm, TP Hà Nội theo GKS ngày 14/6/1966
Hộ chiếu số B4233255 cấp ngày 06/7/2010 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

709. NGUYỄN THỊ NHỊNH, sinh ngày 17/11/1995 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: 47/14/4F đoạn 1 đường Thủy Nguyên, khóm 010 phường Trung Hưng, khu Đạm Thủy, TP Tân Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Đông Hòa, Đông Hiệp, Cờ Đỏ, Cần Thơ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Đông Hiệp, huyện Cờ Đỏ, tp Cần Thơ theo GKS số 106/HT quyển số 01 ngày 10/8/1999
Hộ chiếu số C1145486 cấp ngày 11/11/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

710. LÊ THỊ BẮC, sinh ngày 11/11/1983 tại Thanh Hóa Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 9-1, số 136, phố Tân Nguyên, tổ 007, phường Vũ Công khu Đông, TP Tân Trúc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Yên Thọ, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Yên Thọ, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa theo GKS số 186/2013 ngày 26/8/2013
Hộ chiếu số B4579414 cấp ngày 06/10/2010 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

711. NGUYỄN THỊ GẤM, sinh ngày 14/9/1996 tại An Giang Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 109-1/5F, phố Đinh Nội, khóm 004, phường Đinh Tường, khu Noãn Noãn, TP Cơ Long
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Vĩnh Lợi, xã Vĩnh Khánh, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Vĩnh Khánh, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang theo GKS số 04 quyển số 01 ngày 11/01/2002
Hộ chiếu số C2010475 cấp ngày 12/7/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

712. HỒ THỊ HUYỀN, sinh ngày 19/3/1963 tại Quảng Trị Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 03, ngõ 2, phố Lập Nhân, khóm 002, phường Loan Lợi, khu Tam Dân, TP Cao Hùng
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Tổ 10, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, TP Hà Nội

Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Vĩnh Thái, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị theo GKS số 28/2015 quyển số 01 ngày 13/5/2015
Hộ chiếu số C0676839 cấp ngày 30/6/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

713. TRẦN THỊ KIM TUYẾN, sinh ngày 12/4/1992 tại Long An — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 106, phố Chủng Qua, khóm 004, phường Thành Công, trấn Phổ Lý, huyện Nam Đầu
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu phố Hiệp Thạnh, phường Hiệp Ninh, tp Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã An Ninh Tây, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An theo GKS số 296/2012 quyển số 02 ngày 14/11/2012
Hộ chiếu số B7814501 cấp ngày 03/4/2013 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

714. NGUYỄN TÚ ANH, sinh ngày 09/12/2003 tại Hải Dương — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 9, ngõ 477, phố Trung Sơn, khóm 6, phường Ngũ Nam, khu Thông Tiêu, huyện Miêu Lật
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Hồng Lạc, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Hồng Lạc, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
Hộ chiếu số C2687043 cấp ngày 04/01/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

715. NGUYỄN THỊ THU THẢO, sinh ngày 06/6/1973 tại Quảng Trị — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 198 đoạn 4, phố Thiên Tân, tổ 013, phường Bình Xương, khu Bắc Đồn, TP Đài Trung
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Vĩnh Đại, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Cam Hiếu, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị theo GKS số 2258 quyển số 02 ngày 01/8/1999
Hộ chiếu số N1427091 cấp ngày 23/3/2011 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

716. PHAN THỊ THÙY TRANG, sinh ngày 28/11/1995 tại Trà Vinh Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 2, ngõ 535, đoạn 1, lô Hán Phương Hán, khóm 011, thôn Bào Hán, làng Phương Hoàn, huyện Chương Hóa
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Tân Qui II, xã An Phú Tân, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã An Phú Tân, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh theo GKS số 257 quyển số 04 ngày 29/11/1995
Hộ chiếu số B9194426 cấp ngày 06/6/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

717. TRẦN THỊ THANH HƯƠNG, sinh ngày 11/4/1992 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 4/1, số 101 Đường Bắc Đại Đồng, khóm 19, Phường Đại Viên, TP. Tam Trùng, huyện Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Tân Phú, xã An Nhơn, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã An Nhơn, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp theo GKS số 227 quyển số 01 ngày 31/8/1998
Hộ chiếu số C2413890 cấp ngày 24/10/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

718. NGUYỄN THỊ CẨM HỒNG, sinh ngày 14/4/1993 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 56/13 F-5, đoạn 1, lô Kim Thành, khóm 11, phường Bì Đường, khu Thổ Thành, thành phố Tân Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Đông Lợi, xã Tân Đông, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Suối Ngô, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh theo GKS số 40 quyển số 02 ngày 04/9/1999
Hộ chiếu số C1009219 cấp ngày 13/10/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

719. ĐỖ THỊ PHƯỢNG, sinh ngày 12/11/1976 tại Nam Định Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 7, hẻm 2, ngõ 54, đường Cảnh Phúc, khóm 22, phường Vạn Long, khu Văn Sơn, Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Tân Thịnh, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định

Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Điền Xá, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định theo GKS số 13/2014 quyển số 01 ngày 25/6/2014
Hộ chiếu số B9114301 cấp ngày 23/4/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

720. NGUYỄN TÚ TRINH, sinh ngày 12/7/1983 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 1/8 đường Viên Tập, khóm 004, thôn Trạc Thủy, xã Danh Giang, huyện Nam Đầu
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp An Bình, xã An Tịnh, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh
Hộ chiếu số C1146695 cấp ngày 05/11/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

721. ĐINH THỊ LÝ, sinh ngày 25/8/1983 tại Thái Nguyên Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 23, ngõ 54, đường Trung Chính, khóm 004, phường Trương Bắc, khu Tân Điếm, Thành phố Tân Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Phúc Trìu, tp Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Phúc Trìu, tp Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên theo GKS số 143 quyển số 02 ngày 08/11/2013
Hộ chiếu số C0300227 cấp ngày 24/4/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

722. DƯƠNG THÚY NGỌC, sinh ngày 04/9/1995 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 27, hẻm 320, lộ Nam Kiều Nhất, khóm 002, phường Nam Kiều, TP Nghi Lan, huyện Nghi Lan
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp 6, xã Thới Hưng, huyện Cờ Đỏ, tp Cần Thơ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Thới Long, quận Ô Môn, tp Cần Thơ theo GKS số 526 quyển số 03 ngày 28/8/2000
Hộ chiếu số C2450042 cấp ngày 01/11/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

723. DƯƠNG THỊ THU HIỀN, sinh ngày 31/7/1970 tại Hưng Yên Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 3, tầng 10-3, đoạn 2, phố Mai Xuyên Đông, khóm 001, phường Hòa Long, khu Tây, TP Đài Trung
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Trung Hưng, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Trung Hưng, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên theo GKS số 76/2013 quyển số 01 ngày 03/5/2013
Hộ chiếu số B5132625 cấp ngày 18/3/2011 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

724. VÒNG KỂNH CẨM, sinh ngày 26/9/1991 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 1569, ngõ Tỏa Quản Cảng, khóm 021, phường Tỏa Cảng, TP Mã Công, huyện Bành Hồ
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp 1, xã Phú Tân, Định Quán, Đồng Nai
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Phú Hoa, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai theo GKS số 267 quyển số 20 ngày 09/11/1992
Hộ chiếu số B8670547 cấp ngày 02/12/2013 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

725. VŨ THỊ LOAN, sinh ngày 06/11/1977 tại Phú Thọ Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 2, ngõ Tuyền Hưng, khóm 008, phường Tô Tây, trấn Tô Áo, huyện Nghi Lan
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 18 A, phường Gia Cẩm, tp Việt Trì, tỉnh Phú Thọ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Minh Nông, tp Việt Trì, tỉnh Phú Thọ theo GKS số 11/2011 quyển số 02 ngày 24/3/2011
Hộ chiếu số B4688624 cấp ngày 03/11/2010 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

726. VƯƠNG THỊ THÚY LINH, sinh ngày 15/5/1990 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 1, ngõ 31, đường Bát Đổ, khóm 010, phường Bát Tây, khu Noãn Noãn, thành phố Cơ Long
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 204 B5 KDC Hưng Phú 1, phường Hưng Phú, quận Cái Răng, tp Cần Thơ

Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Hưng Lợi, tp Cần Thơ theo GKS số 246 quyển số 02 ngày 04/12/1993
Hộ chiếu số B9848923 cấp ngày 13/11/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

727. DIỆP THỊ PHƯƠNG THẢO, sinh ngày 04/6/1990 tại Đồng Tháp — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 6, ngõ 40, đường Trung Hoa, khóm 005, phường Tân Luân, thành phố Trúc Bắc, huyện Tân Trúc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Số 435 khóm Bình Thạnh 1, thị trấn Lấp Vò, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Bình Thành, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp theo GKS số 119 quyển số 01 ngày 11/6/1990
Hộ chiếu số B7574860 cấp ngày 17/01/2013 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

728. HỒ NGỌC DUYÊN, sinh ngày 01/01/1993 tại Sóc Trăng — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 2, số 219, đường Long Môn, khóm 010, phường Long Môn, khu Tam Trùng, thành phố Tân Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Phú Thứ, xã Phú Hữu, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Phú Hữu, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng theo GKS số 94 quyển số 01 ngày 07/7/2008
Hộ chiếu số C2039699 cấp ngày 20/7/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

729. NGUYỄN THỊ HƯƠNG, sinh ngày 10/9/1988 tại Hải Dương — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 6, số 19, ngõ 72, đoạn 2, đường Minh Trí, khóm 027, phường Nghĩa Học, khu Thái Sơn, thành phố Tân Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Cẩm Hưng, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Cẩm Hưng, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương theo GKS số 74/2016 ngày 30/5/2016
Hộ chiếu số N1872418 cấp ngày 24/10/2017 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

730. LÊ THỊ MẬN, sinh ngày 19/5/1971 tại Hải Phòng Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 7, số 7, ngõ 226, phố Điều Hòa, khóm 005, phường Sa Tử, khu Trung Chính, thành phố Cơ Long
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xóm Trại Viên, thôn Phúc Liệt, xã Lưu Kiếm, huyện Thủy Nguyên, tp Hải Phòng
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Lưu Kiếm, huyện Thủy Nguyên, tp Hải Phòng theo GKS số 89/1971 ngày 28/5/1971
Hộ chiếu số B8653739 cấp ngày 08/01/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

731. ÂU PHI, sinh ngày 15/10/1965 tại TP. Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 33, ngõ 107, đường Nhân Hòa, khóm 001, phường Nhân Hòa, khu Đông, thành phố Đài Nam
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Số 3, Hồ Xuân Hương, phường 14, quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh
Nơi đăng ký khai sinh: UBND quận 3, TP. Hồ Chí Minh theo GKS số 10126 ngày 22/10/1965
Hộ chiếu số B8370348 cấp ngày 07/8/2013 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

732. NGUYỄN THỊ THƠM, sinh ngày 10/01/1974 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 17, ngõ Hậu Câu, khóm 004, phường Diên Hòa, trấn Trúc Sơn, huyện Nam Đầu
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã An Bình, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã An Bình, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương theo GKS cấp ngày 18/01/1974
Hộ chiếu số C5414795 cấp ngày 11/7/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

733. NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH, sinh ngày 15/7/1996 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 31, ngõ 1, đoạn 1, đường Phục Hưng, khóm 021, phường Thắng Lợi, thành phố Miêu Lật, huyện Miêu Lật
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu vực Tân Phước 1, phường Thuận Hưng, quận Thốt Nốt, tp Cần Thơ

Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Thuận Hưng, quận Thốt Nốt, tp Cần Thơ theo GKS số 580 quyển 03 ngày 28/8/2000
Hộ chiếu số C1051548 cấp ngày 25/12/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

734. NGUYỄN VÕ NGỌC TRÂM, sinh ngày 26/8/1996 tại Tây Ninh — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 436/1, đoạn 3, đường Thái Hòa, khóm 004, phường Cổ Di, thành phố Chương Hóa, huyện Chương Hóa
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Số 7, hẻm 11, đường Lạc Long Quân, khu phố 4, phường IV, tp Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường III, tp Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh theo GKS số 108 quyển số 01 ngày 12/8/1998
Hộ chiếu số C1960622 cấp ngày 05/7/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

735. DANH THỊ TÌM, sinh ngày 13/11/1990 tại Bình Thuận — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 6, số 103, phố Bảo Nhất, khóm 009, phường Bảo Trường, khu Tịch Chỉ, thành phố Tân Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phan Điền, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Phan Điền, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận theo GKS số 15 ngày 26/8/1995
Hộ chiếu số C1296394 cấp ngày 03/02/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

736. LÂM THỊ DIỄM MY, sinh ngày 02/02/1993 tại Tây Ninh — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 1, ngách 6, ngõ 137, phố Thành Bắc, khóm 008, phường Văn Nhã, khu Bắc, thành phố Tân Trúc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp 5, xã Bàu Đồn, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Bàu Đồn, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh theo GKS số 62/1993 ngày 27/4/1993
Hộ chiếu số B6724317 cấp ngày 16/5/2012 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

737. NGUYỄN THỊ SỢI, sinh ngày 31/01/1990 tại Bắc Ninh Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: 3F/4, số 5, ngõ 26, đoạn 2, đường Trường Hưng, khóm 013, phường Sơn Tỵ, khu Lô Trúc, thành phố Đào Viên
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường Khắc Niệm, tp Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Khắc Niệm, tp Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh theo GKS số 56 quyển số 01 ngày 07/5/1992
Hộ chiếu số B8033540 cấp ngày 20/6/2013 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

738. LƯU THỊ THÁI HỌC, sinh ngày 14/11/1990 tại Hưng Yên Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: 8F/7, số 9, phố Triều Dương, khóm 007, phường Đông Môn, khu Đào Viên, thành phố Đào Viên
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Đồng Thanh, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Đồng Thanh, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên theo GKS số 133 ngày 13/7/2016
Hộ chiếu số B5638462 cấp ngày 01/8/2011 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

739. TRẦN PHAN HỒNG THÙY, sinh ngày 16/10/1993 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 876, đoạn 6, đường Hướng Thượng, khóm 011, phường Tam Lộc, khu Sa Lộc, thành phố Đài Trung
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu vực Trường Trung, phường Trường Lạc, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Định Môn, quận Ô Môn, tp Cần Thơ theo GKS số 254 quyển số 01 ngày 01/12/1994
Hộ chiếu số C2415175 cấp ngày 21/10/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

740. NGUYỄN THỊ KIM ANH, sinh ngày 21/3/1974 Giới tính: Nữ
tại TP. Hồ Chí Minh
Hiện trú tại: Số 5, số 291/2, đường Gia Hòa 1, khóm 003, phường Gia Hưng, thành phố Nam Đầu, huyện Nam Đầu

Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 306/6, Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh
Nơi đăng ký khai sinh: UBND quận 1, TP. Hồ Chí Minh theo GKS số 3327A ngày 27/3/1974
Hộ chiếu số C0047987 cấp ngày 05/02/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

741. TRẦN MỸ HẰNG, sinh ngày 01/01/1997 tại Bạc Liêu — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 13, ngõ 834, đường Cao Sư, khóm 001, phường Cao Thượng, khu Dương Mai, thành phố Đào Viên
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Vĩnh Bình, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu
Hộ chiếu số C2427997 cấp ngày 17/10/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

742. PHU MỸ NGỌC, sinh ngày 02/8/1984 tại Đồng Nai — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 6, số 23/17, đường Phụng Hóa, khóm 002, phường Thuận Hưng, khu Lô Trúc, thành phố Đào Viên
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Số 27, phố 2, ấp 1, xã Phú Lợi, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Phú Hoa, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai theo GKS số 744 quyển số 03 ngày 31/10/1984
Hộ chiếu số N1953498 cấp ngày 16/8/2018 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

743. HUỲNH VĂN MỚI, sinh ngày 30/01/1985 tại Bến Tre — Giới tính: Nam
Hiện trú tại: Tầng 5, số 5, ngõ 61, đường Hướng Dương, khóm 002, phường Hướng Dương, TP Chương Hóa, huyện Chương Hóa
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 15/64 ấp Nhơn Phú, xã Hòa Nghĩa, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre
Hộ chiếu số C1376119 cấp ngày 02/3/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

744. NGUYỄN THỊ NGỌC QUYỀN, sinh ngày 25/7/1993 tại Đồng Tháp — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 17, ngõ 2, đường Huê Viên Nhị, khóm 010, phường Trình Hương, khu Cương Sơn, TP Cao Hùng
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Kinh Đào, xã Phú Nhuận, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang
Hộ chiếu số B6178349 cấp ngày 10/02/2012 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

745. LÊ THỊ NGỌC HÂN, sinh ngày 16/01/1987 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 7 Tiểu Đông Hà, khóm 014, thôn Nam Giang, xã Nam Trang, huyện Miêu Lật
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp 5, xã Vĩnh Thuận Đông, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang
Hộ chiếu số C0401380 cấp ngày 12/5/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

746. ĐỖ THỊ TUYẾT NHUNG, sinh ngày 26/3/1985 tại Long An — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 16, đường Thiệu Hưng, khóm 009, thôn Lai Huệ, xã Nhị Luân, huyện Vân Lâm
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp 4, xã Phước Đông, huyện Cần Đước, tỉnh Long An
Hộ chiếu số C1042579 cấp ngày 21/10/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

747. NGUYỄN THỊ TUYẾT DÂN, sinh ngày 13/12/1984 tại Vĩnh Long — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 9, ngách 19, ngõ 155, đường Trung Chính, khóm 026, phường Chính Cường, khu Vĩnh Khang, TP Đài Nam
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp An Thới, xã Tân An Thạnh, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long
Hộ chiếu số B8523004 cấp ngày 19/9/2013 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

748. LÊ THỊ MƠ, sinh ngày 29/9/1993 tại Thanh Hóa Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 7, ngõ 306, đường Trung Đài, khóm 014, phường Xuân Xã, khu Nam Đồn, TP Đài Trung
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Số 13, phố Tây Sơn, phường An Hoạch, tp Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa
Hộ chiếu số B6803584 cấp ngày 04/7/2012 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

749. LÂM TRẦN HUYỀN TRÂN, sinh ngày 21/4/1997 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 257, đường Tùng Nghĩa, khóm 032, phường Sơn Minh, khu Tiểu Cảng, TP Cao Hùng
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Số 1103/TLộc, Ấp Tân Lộc, xã Tân Thành, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp
Hộ chiếu số C1645363 cấp ngày 11/5/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

750. ĐÀO THỊ THU TRANG, sinh ngày 12/12/2003 tại Bắc Giang Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 48 Hậu Liêu, khóm 005, thôn Hậu Liêu, xã Lộc Thảo, huyện Gia Nghĩa
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Song Khê, tp Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Song Khê, tp Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang theo GKS số 41/2003 ngày 22/12/2003
Hộ chiếu số C1598736 cấp ngày 27/5/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

751. ĐẶNG THÙY NINH, sinh ngày 07/8/2001 tại Bắc Ninh Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 746, đường Dục Nhân, khóm 005, phường Đầu Cảng, khu Tây, TP Gia Nghĩa
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Vân Dương, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Vân Dương, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh theo GKS số 04 quyển số 04/2001
Hộ chiếu số C2885225 cấp ngày 24/02/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

752. LÊ THỊ NGỌC HUYỀN, sinh ngày 31/12/1997 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 103, đường Cao Bình 78, khóm 013, phường Đại Bình, khu Tiểu Cảng, TP Cao Hùng
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu vực Bình An, phường Bình Thạnh, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang
Hộ chiếu số C1104791 cấp ngày 05/11/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

753. ĐÀO TUẤN ANH, sinh ngày 27/7/2001 tại Hải Phòng — Giới tính: Nam
Hiện trú tại: Số 16/7 Hồ Tử, khóm 007, phường Tam Thôn, thị trấn Đại Lâm, huyện Gia Nghĩa
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Thôn Duyên Hải, xã Tiên Hưng, huyện Tiên Lãng, tp Hải Phòng
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Tiên Hưng, huyện Tiên Lãng, tp Hải Phòng theo GKS số 32/2001 quyển số 01 ngày 13/8/2001
Hộ chiếu số C4342513 cấp ngày 15/01/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

754. PHẠM THỊ THU HẰNG, sinh ngày 01/5/1979 tại Hưng Yên — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 11/1, đường Tam Biện, khóm 003, thôn Tam Biện, xã Phúc Hưng, huyện Chương Hóa
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã An Viên, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên
Hộ chiếu số B6069641 cấp ngày 14/3/2012 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

755. LÊ TRƯỜNG LÂM, sinh ngày 09/01/1985 tại An Giang — Giới tính: Nam
Hiện trú tại: Số 72/1, đường Thọ Tinh, khóm 006, phường Tam Tinh, thị trấn Triều Châu, huyện Bình Đông

Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Chuồng Vích, xã Gành Dầu, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Vĩnh Trung, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang theo GKS số 721 quyển số 01/1985
Hộ chiếu số C0759201 cấp ngày 14/7/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

756. HUỲNH THỊ MỸ EM, sinh ngày 06/02/1998 tại Bạc Liêu Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 8, ngách 47, ngõ 194, đường Côn Thân, khóm 011, phường Côn Thân, khu Nam, TP Đài Nam
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Năm Căn, xã Hưng Thành, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu
Hộ chiếu số C1382654 cấp ngày 08/3/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

757. BÙI THỊ QUY, sinh ngày 25/6/1982 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 1, ngách 58, ngõ 5, đường Võ Thành, khóm 036, phường Đại Võ, TP Bình Đông, huyện Bình Đông
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Văn Giang, Ninh Giang, Hải Dương
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Văn Giang, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương theo GKS số 79 ngày 25/6/1982
Hộ chiếu số B9691772 cấp ngày 08/10/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

758. ÔN NGỌC YẾN, sinh ngày 19/6/1989 tại TP. Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 60, đoạn 1, đường Trung Hưng, khóm 001, thôn Hương Xã, xã Vạn Đan, huyện Bình Đông
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Số 119B/64 Tân Hòa Đông, phường 14, quận 6, TP. Hồ Chí Minh
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường 14, quận 6, TP. Hồ Chí Minh theo GKS số 107 quyển số 01 ngày 23/6/1989
Hộ chiếu số B7208322 cấp ngày 28/9/2012 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

759. TRẦN THỊ THÙY DUNG, sinh ngày 25/3/1981 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 33, đường Du Lâm, khóm 009, phường Du Liêu, khu Kiều Đầu, TP Cao Hùng
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Phú Bình, xã Phú Thịnh, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Song Phú, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long theo GKS số 2138 ngày 13/9/1984
Hộ chiếu số N1515853 cấp ngày 15/3/2012 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

760. NGUYỄN THỊ PHƯỢNG, sinh ngày 13/3/1964 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 4, số 56, ngách 8, ngõ 671, đoạn 2, đường Trung Hưng, khóm 006, phường Đại Minh, khu Đại Lý, TP Đài Trung
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Phú Mỹ Hiệp, thị trấn Cái Tàu Hạ, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp
Hộ chiếu số N1564530 cấp ngày 09/7/2012 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

761. CAO THỊ QUÍ, sinh ngày 09/9/1992 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 8, ngõ Nam Nhị, đường Hoành Nghị 2, khóm 007, phường Hoành Nghị, khu Nam Tử, TP Cao Hùng
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khóm 1, thị trấn Trà Cú, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã An Thạnh 1, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng theo GKS số 327 ngày 25/8/1999
Hộ chiếu số C1940375 cấp ngày 09/8/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

762. NGUYỄN THỊ KIỀU XUÂN, sinh ngày 12/11/1994 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 6, ngõ 313, đường Bác Ái, khóm 012, phường Sùng Lan, TP Bình Đông, huyện Bình Đông

Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Tham Bua, xã Tân Thành A, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Tân Thành A, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp theo GKS số 166 ngày 14/11/1997
Hộ chiếu số C1787550 cấp ngày 15/6/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

763. NGUYỄN THỊ DIỄM, sinh ngày 01/01/1992 tại Vĩnh Long — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 69 An Nghiệp, khóm 012, phường Tỉnh Đông, khu Mã Đậu, TP Đài Nam
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Nhơn Trí, xã Nhơn Bình, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Nhơn Bình, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long theo GKS số 39 ngày 21/6/2016
Hộ chiếu số C2195565 cấp ngày 30/8/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

764. NGÔ THỊ BÍCH NHÂN, sinh ngày 04/5/1990 tại Bạc Liêu — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 106, ngõ Nam Nhị, đường Nam Ngô, khóm 008, phường Minh Nghĩa, khu Tiền Trấn, TP Cao Hùng
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Gia Hội, xã Hưng Thành, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Hưng Thành, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu theo GKS số 13 ngày 08/01/2007
Hộ chiếu số B8270871 cấp ngày 19/7/2013 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

765. TRẦN THỊ MỘNG TRINH, sinh ngày 25/5/1995 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 56/26, đường Khê Để, khóm 005, thôn Khê Để, xã Thần Cảng, huyện Chương Hóa
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Vĩnh Tiến, thị trấn Vĩnh Thạnh, huyện Vĩnh Thạnh, tp Cần Thơ
Hộ chiếu số B9560211 cấp ngày 03/9/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

766. NGUYỄN THỊ MỘNG TRINH, sinh ngày 20/12/1991 tại Trà Vinh — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 118/2, đường Tiền Phong, khóm 004, phường Thọ Phong, khu Cương Sơn, thành phố Cao Hùng
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Mỹ Long Bắc, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh
Hộ chiếu số C1754229 cấp ngày 29/6/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

767. NGUYỄN ÁNH HỒNG, sinh ngày 08/5/1966 tại Đồng Nai — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 327, đường Quảng Châu, khóm 017, phường Chính Nghĩa, khu Trung Lịch, TP Đào Viên
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 52/2, KP1, đường Hưng Đạo Vương, phường Quyết Thắng, tp Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
Hộ chiếu số N1427433 cấp ngày 19/4/2011 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

768. HOÀNG THỊ LIÊN, sinh ngày 28/11/1983 tại Hải Dương — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 14 Cát An, khóm 016, phường Cát Dương, khu Mỹ Nông, TP Cao Hùng
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Ngọc Liên, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương
Hộ chiếu số C1995039 cấp ngày 21/7/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

769. NGUYỄN THỊ MỸ NGÂN, sinh ngày 14/01/1989 tại Bạc Liêu — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 4/8, số 22, đường Bắc Thành, khóm 011, phường Thành Công, khu Bắc, TP Đài Nam
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Thuận Hòa, xã Bình Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang
Hộ chiếu số B9145872 cấp ngày 25/4/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

770. VÕ THỊ BÍCH PHƯỢNG, sinh ngày 24/5/1983 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 13, đường Đông Hải 14, khóm 032, thôn Đông Xương, xã Cát An, huyện Hoa Liên
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu vực Long Định, phường Thới Long, quận Ô Môn, tp Cần Thơ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Thới Long, quận Ô Môn, tp Cần Thơ theo GKS số 1573/83 ngày 28/11/1983
Hộ chiếu số N1515349 cấp ngày 24/02/2012 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

771. LÂM MỸ DUNG, sinh ngày 02/8/1992 tại TP. Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 188, Phấn Khởi Hồ, khóm 014, thôn Trung Hòa, xã Trúc Kỳ, huyện Gia Nghĩa
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 32/2/2 Trịnh Đình Trọng, phường Phú Trung, quận Tân Phú, TP Hồ Chí Minh
Hộ chiếu số B6579750 cấp ngày 20/4/2012 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

772. LÝ PHƯƠNG MINH, sinh ngày 12/02/1990 Giới tính: Nữ
tại Bà Rịa - Vũng Tàu
Hiện trú tại: Số 4, ngách 12, ngõ 640, đường Kiến Công, khóm 002, phường Loan Hoa, khu Tam Dân, TP Cao Hùng
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Sông Xoài 1, xã Sông Xoài, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
Hộ chiếu số B8010699 cấp ngày 23/5/2013 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

773. NGUYỄN THỊ NGỌC THÙY, sinh ngày 15/6/1987 Giới tính: Nữ
tại Trà Vinh
Hiện trú tại: Số 66/13 Cảng Tử Vĩ, khóm 004, phường Cảng Vĩ, khu Mã Đậu, TP Đài Nam
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Mỹ Long Bắc, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh
Hộ chiếu số B8579733 cấp ngày 21/12/2013 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

774. VĂN THỊ NỮA, sinh ngày 20/9/1973 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 42, đường Gia Liên, khóm 005, phường Gia Liên, thị trấn Đông Cảng, huyện Bình Đông
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu vực Thạnh Phước 1, phường Thạnh Hòa, quận Thốt Nốt, tp Cần Thơ
Hộ chiếu số B8611269 cấp ngày 03/3/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

775. TRẦN GIA MẪN, sinh ngày 07/10/1983 tại TP. Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 129-4, đường Mỹ Hoa, khóm 015, thôn Vĩnh Lạc, xã Lâm Biên, huyện Bình Đông
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 165/12 Trần Phú, phường 4, quận 5, TP. Hồ Chí Minh
Hộ chiếu số B7258687 cấp ngày 25/10/2012 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

776. ĐỚI KHÁNH LY, sinh ngày 10/11/1991 tại Thái Nguyên Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 3, số 70, đường Trường Giang, khóm 020, phường Hưng Đông, khu Tiền Trấn, TP Cao Hùng
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Cao Ngạn, tp Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
Hộ chiếu số B5882912 cấp ngày 26/10/2011 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

777. NGUYỄN KIM DUNG, sinh ngày 28/02/1981 Giới tính: Nữ
tại Tuyên Quang
Hiện trú tại: Số 177, đường Điểu Mi, khóm 013, phường Nội Hồ, thị trấn Thông Tiêu, huyện Miêu Lật
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phúc Ninh, Yên Sơn, Tuyên Quang
Hộ chiếu số N1574563 cấp ngày 29/10/2013 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

778. ĐÀO NGỌC TUẤN, sinh ngày 22/10/2002 tại Hải Phòng Giới tính: Nam
Hiện trú tại: Tầng 5, số 14, đường Hạnh Mỹ Thất, khóm 024, phường Thố Khanh, khu Quy Sơn, TP Đào Viên
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Nhân Hòa, huyện Vĩnh Bảo, tp Hải Phòng
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Nhân Hòa, huyện Vĩnh Bảo, tp Hải Phòng theo GKS số 110/KS quyển số 01 ngày 13/11/2002
Hộ chiếu số C3303213 cấp ngày 01/8/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

779. HOÀNG A PỀNH, sinh ngày 09/5/1990 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 1912, Tỏa Quảng Cảng, khóm 026, phường Tỏa Cảng, TP Mã Công, huyện Bành Hồ
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phú Tân, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai
Hộ chiếu số C2020401 cấp ngày 13/7/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

780. NGUYỄN THỊ LÀI, sinh ngày 20/6/1980 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 3-4, số 69, đường Đại Đồng 1, khóm 011, phường Hoa Thanh, khu Tân Hưng, TP Cao Hùng
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Xóm Đồng 2, xã Thới An Hội, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng
Hộ chiếu số N1872055 cấp ngày 01/11/2017 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

781. TRẦN THỊ HƯỜNG, sinh ngày 30/11/1993 tại Phú Thọ Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 23, ngõ 124, đường Tam Hoàn, khóm 008, thôn Tam Khoái, xã Cửu Như, huyện Bình Đông
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Cấp Dẫn, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ
Hộ chiếu số B5718985 cấp ngày 29/8/2011 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

782. HỒ THỊ THANH, sinh ngày 20/4/1989 tại Bà Rịa - Vũng Tàu Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 7-2, số 41, phố Hưng Trung, khóm 006, phường Trung Hưng, khu Lô Trúc, TP Đào Viên
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Hồ Tràm, xã Phước Thuận, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Phước Thuận, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu theo GKS số 274 quyển số 01 ngày 18/01/2008
Hộ chiếu số C0446337 cấp ngày 26/5/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

783. MAI LỆ HUYỀN, sinh ngày 31/12/1981 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 165, phố Vinh Tân, khóm 024, phường Hoành Vinh, khu Nam Tử, TP Cao Hùng
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Lợi Hưng, Long Đức, Long Phú, Sóc Trăng
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Long Đức, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng theo GKS số 832 ngày 04/10/1993
Hộ chiếu số N1884746 cấp ngày 09/5/2019 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

784. ĐOÀN THANH NGA, sinh ngày 15/02/1991 tại An Giang Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 145-1, đường Nam Hoa, khóm 006, phường Lê Minh, khu Tân Hưng, TP Cao Hùng
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Vĩnh Hòa 2, xã Vĩnh Nhuận, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Vĩnh Nhuận, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang theo GKS ngày 11/6/1997
Hộ chiếu số B6238881 cấp ngày 03/01/2012 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

785. KIM THỊ HUẾ, sinh ngày 12/12/1981 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Lầu 3, số 29, đường Quang Phong, khóm 001, phường Quy Sơn, khu Quy Sơn, thành phố Đào Viên
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Lê Hồng, huyện Thanh Miện, Tỉnh Hải Dương
Hộ chiếu số B7957873 cấp ngày 22/5/2013 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

786. NGUYỄN TRỌNG DƯƠNG, sinh ngày 01/6/2002 tại Bắc Giang — Giới tính: Nam
Hiện trú tại: Số 14, ngõ 214, đường Phong Thế, khóm 004, phường Diên Bình, khu Đông Thế, thành phố Đài Trung
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Thị trấn Cầu Gồ, Yên Thế, Bắc Giang.
Nơi đăng ký khai sinh: UBND thị trấn Cầu Gồ, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang theo GKS số 132/2002 ngày 02/8/2002
Hộ chiếu số C5176001 cấp ngày 08/5/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

787. PHẠM THỊ TRÚC LY, sinh ngày 18/9/1989 tại Bến Tre — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 6 Bảo Trúc, khóm 013, phường Bảo Trang, thành phố Đẩu Lục, huyện Vân Lâm
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 83/3 ấp Phú Hòa, xã Phú Khánh, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre
Hộ chiếu số B7577141 cấp ngày 15/01/2013 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

788. PHAN THỊ THẾ NGỌC, sinh ngày 21/7/1984 tại Vĩnh Long — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 39, hẻm 283, đường Lữ Quang, khóm 020, Phường Song Viên, khu Vạn Hoa, thành phố Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Mỹ Lợi, xã Thiện Mỹ, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long.
Hộ chiếu số N1558606 cấp ngày 17/4/2012 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

789. TRẦN THỊ MINH TÚ, sinh ngày 11/9/1991 tại Hòa Bình — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 313, đoạn 3, đường Viên Lộc, khóm 015, thôn Bộ Tâm, làng Bộ Tâm, huyện Chương Hóa
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Số 40, Phố Tân Sơn, thị trấn Vụ Bản, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình.
Hộ chiếu số C1549899 cấp ngày 28/3/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

790. TRỊNH THỊ NƯỚC, sinh ngày 15/5/1977 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 3, ngõ 992, đoạn 1 đường Đại Trí, khóm 015, phường Nam Gian, khu Ngô Thê, thành phố Đài Trung
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Đá Hàng, xã Hiệp Thanh, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.
Hộ chiếu số B5751256 cấp ngày 05/9/2011 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

791. VÕ KIM NGÂN, sinh ngày 17/7/1994 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 159/1, đường Huỳnh Lâm, khóm 009, phường Huỳnh Lâm, khu Yến Sào, thành phố Cao Hùng
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Long Trị, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang
Hộ chiếu số C1634404 cấp ngày 28/4/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

792. VÕ THỊ DUNG, sinh ngày 09/4/1987 tại An Giang Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 5/2, số 471/1 Khanh Tử Khẩu, khóm 007, thôn Thuợng Khanh, xã Tân Phong, huyện Tân Trúc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Trung 1, thị trấn Phú Mỹ, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang.
Hộ chiếu số N1426433 cấp ngày 21/01/2011 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

793. VÕ THỊ LÝ, sinh ngày 13/8/1986 tại Quảng Ngãi Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 7, ngách 2, ngõ 349, đường Lộc An, khóm 013, thôn Thuận An, xã Đông Sơn, huyện Nghi Lan
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: C4/17R Ấp 3 xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh.
Hộ chiếu số N1827921 cấp ngày 17/4/2017 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

794. PHẠM THỊ HUỆ, sinh ngày 27/9/1973 tại Thanh Hóa Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 56, ngõ 62, đường Kiến Quốc 1, khóm 004, làng Văn Xương, khu Linh Nhã, Tp. Cao Hùng
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phố 3, phường Quảng Thắng, tp Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Quảng Thắng, tp Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa theo GKS số 33 quyển số 01 ngày 10/3/2008
Hộ chiếu số C0541129 cấp ngày 16/6/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

795. VÕ THỊ KIM TRINH, sinh ngày 30/7/1985 tại Tiền Giang Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 45, ngách 28, ngõ Chúng Hòa, khóm 007, phường Gia Phong, khu Cang Sơn. Tp Cao Hùng
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Nam, xã Dưỡng Điềm, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Dưỡng Điềm, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang theo GKS số 1263 ngày 14/4/1987
Hộ chiếu số N1577719 cấp ngày 28/10/2016 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

796. LẠI THỊ HUỲNH NHƯ, sinh ngày 26/8/1997 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 1019, đường Tín Nghĩa, khóm 011, phường Vĩnh Phúc, khu Đại Khê, TP Đào Viên
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu vực Qui Thạnh 2, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, tp Cần Thơ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, tp Cần Thơ theo GKS số 405/2010 ngày 11/8/2010
Hộ chiếu số C1383329 cấp ngày 05/3/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

797. DƯƠNG THỊ NGỌC HÂN, sinh ngày 14/7/2003 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 3, số 120, ngõ 369, đoạn 1, đường Dục Nhân, khóm 005, phường Kim Hồ, khu Quan Âm, TP Đào Viên
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp 4, xã Vĩnh Viễn, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang
Hộ chiếu số C4133140 cấp ngày 09/11/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

798. HUỲNH THỊ THÙY TRANG, sinh ngày 16/6/1985 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 6, ngõ Điền Liêu, khóm 002, phường Điền Liêu, thị trấn Tập Tập, huyện Nam Đầu
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 321/6 khu vực Thới Phong, phường Thới An, quận Ô Môn, tp Cần Thơ
Hộ chiếu số B9752167 tại cấp ngày 23/10/2014 Cục Quản lý xuất nhập cảnh

799. HUỲNH HỒNG DIỄM, sinh ngày 24/3/1988 tại Đồng Tháp — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 27, ngõ 212, đường Trừng Nhân, khóm 005, phường Xích Sơn, khu Nhân Võ, tp Cao Hùng
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường Mũi Né, tp Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã An Nhơn, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp
Hộ chiếu số B9158655 cấp ngày 18/4/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

800. NGUYỄN THỊ PHƯƠNG, sinh ngày 17/3/1993 tại Hà Tĩnh — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: 2F/4, số 84, đường Hậu Sinh, khóm 016, phường Trường Hưng, khu Lô Trúc, tp Đào Viên
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Cẩm Nam, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh

Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Cẩm Nam, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh
Hộ chiếu số C7527510 cấp ngày 26/6/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

801. LẦU SẸC MÙI, sinh ngày 18/4/1994 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: 3F, số 65, phố Tam Dân, khóm 007, phường Phố Bình, khu Tam Chi, tp Tân Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp 4, xã Phú Hòa, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Phú Bình, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai
Hộ chiếu số B9930930 cấp ngày 11/12/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

802. NGÔ THỊ HỮU NGÂN, sinh ngày 07/01/1992 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 90 Hưng Trung, khóm 013, thôn Hưng Quý, xã Thích Đồng, huyện Vân Lâm
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Số nhà 150, khu 4, ấp 8, xã Phú Tân, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Phú Hoa, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai
Hộ chiếu số B8776382 cấp ngày 25/12/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

803. NGUYỄN NGỌC THU, sinh ngày 16/10/1982 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 877/4, đường Trung Chính, khóm 002, phường Phú Quốc, khu Tân Trang, tp Tân Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: An Thành, Tân An Thanh, Bình Tân, Vĩnh Long
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Tân An Thanh, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long
Hộ chiếu số B6250667 cấp ngày 28/12/2011 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

804. NGUYỄN THỊ THÙY TRANG, sinh ngày 14/7/1986 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 95, Song Khê Khẩu, khóm 008, phường Song Khê, tp Phúc Tử, huyện Gia Nghĩa
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Trường Tây A, xã Trường Thành, huyện Thới Lai, tp Cần Thơ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Trường Thành, huyện Thới Lai, tp Cần Thơ
Hộ chiếu số C1152285 cấp ngày 13/11/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

805. VÒNG CHI VẰN, sinh ngày 10/9/1993 tại Đồng Nai — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 2/2, ngách 7, ngõ 127, đoạn 3, đường Tú Lang, khóm 002, phường Tú Thành, khu Trung Hòa, tp Tân Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Tân Hoa, xã Bàu Hàm, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Bàu Hàm 1, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai
Hộ chiếu số B9413598 cấp ngày 31/7/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

806. HỒ THỊ BÉ THƯƠNG, sinh ngày 28/11/1997 tại Kiên Giang — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: 5F, số 63, phố Dân Hòa, khóm 013, phường Toàn Đức, khu Vạn Hoa, tp Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp 2, xã Vĩnh Hòa Hưng Bắc, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang
Hộ chiếu số C1161006 cấp ngày 18/11/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

807. NGUYỄN THỊ KIM LOÀI, sinh ngày 06/3/1991 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: 4F, số 184, đường Vĩnh Phú, khóm 024, phường Vĩnh An, khu Thất Đổ, tp Cơ Long
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu vực Qui Thạnh 2, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, tp Cần Thơ

Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Trung Nhứt, quận Thốt Nốt, tp Cần Thơ
Hộ chiếu số N2201183 cấp ngày 30/3/2020 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

808. NGUYỄN THỊ NHÂN, sinh ngày 10/7/1968 tại Thái Bình — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: 2F, số 8, ngõ 262, đường Trung Chính, khóm 001, phường Kiến Quốc, khu Tân Điếm, tp Tân Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Minh Lãng, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Minh Lãng, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình
Hộ chiếu số N1835519 cấp ngày 31/5/2017 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

809. PHẠM THỊ CÚC, sinh ngày 21/5/1979 tại Thái Bình — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 191, đường Cát Lâm, khóm 015, phường Trung Trang, khu Trung Sơn, tp Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Việt Thuận, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Vũ Đoài, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình
Hộ chiếu số N1571364 cấp ngày 13/7/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

810. LỒNG CHI PHẤN, sinh ngày 09/12/1994 tại Bình Thuận — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 159/6, Cựu Xã, khóm 014, phường Cựu Xã, trấn Uyển Lý, huyện Miêu Lật
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Hải Ninh, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Hải Ninh, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận
Hộ chiếu số C1782313 cấp ngày 16/6/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

811. LÂM THỊ THANH THÚY, sinh ngày 14/4/1980 tại Quảng Ngãi — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: 13F, số 1, ngách 18, ngõ 269, đường Tập Hiền, khóm 021, phường Hằng Đức, khu Lô Châu, tp Tân Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 45A/5E Chánh Hưng, phường 9, quận 8, TP. Hồ Chí Minh
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Tịnh Bắc, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi
Hộ chiếu số B4950970 cấp ngày 11/01/2011 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

812. CAO CẨM LÌNH, sinh ngày 18/6/1992 tại Cà Mau — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 81,Tam Khối Thố, khóm 14, phường Độ Bạt, khu Quan Điền, tp Đài Nam
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Lợi An, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Tân Thành, xã Lợi An, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau
Hộ chiếu số B9860333 cấp ngày 25/11/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

813. TRẦN THỊ DIỄM THÚY, sinh ngày 18/12/1997 tại Đồng Tháp — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 4, ngõ 248, đường Phú Nghi, khóm 004, phường Nghi Xương, khu Thái Bình, tp Đài Trung
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Số 532, ấp Tân An, xã Tân Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Tân Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp
Hộ chiếu số C0744073 cấp ngày 08/7/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

814. NGUYỄN DIỄM TRINH, sinh ngày 27/10/1996 tại Kiên Giang — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: 5F/6, số 120, đường Tân Thái, khóm 009, phường Trúc Nghĩa, tp Trúc Bắc, huyện Tân Trúc

Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Ngọc Hòa, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Hòa Thuận, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang
Hộ chiếu số C1936232 cấp ngày 08/8/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

815. CAO THỊ LƯƠNG, sinh ngày 20/5/1984 tại Vĩnh Phú — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 2, số 26, ngõ 67, đoạn 4, đường Trung Ương, khóm 025, phường Đỉnh Bộ, khu Thổ Thành, tp Tân Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Thụy Vân, tp Việt Trì, tỉnh Phú Thọ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Thụy Vân, tp Việt Trì, tỉnh Phú Thọ
Hộ chiếu số B3848589 cấp ngày 08/3/2010 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

816. NGÔ THỤY THU ANH, sinh ngày 11/3/1993 tại TP. Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 100, đường Văn Minh, khóm 010, thôn Văn Hóa, xã Nhị Thủy, huyện Chương Hóa
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Thạnh Trị, xã Thạnh Trị, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Thạnh Trị, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang
Hộ chiếu số C0347475 cấp ngày 22/5/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

817. VÕ THỊ KIM TƯ, sinh ngày 23/3/1984 tại Tiền Giang — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 9, đoạn 1, đường Vĩnh An Bắc, khóm 024, phường Vĩnh Thuận, khu Tam Trùng, tp Tân Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Tân Thạnh, xã Tân Phú, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang

Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Tân Phú, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang
Hộ chiếu số C2429006 cấp ngày 26/10/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

818. PHÙNG CAO HOÀN MỸ, sinh ngày 31/8/1995 tại An Giang — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 192, đường Nam Hoa 1, khóm 030, phường Nhị Giáp, khu Phong Sơn, tp Cao Hùng
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Tân Hiệp A, thị trấn Óc Eo, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang
Nơi đăng ký khai sinh: UBND thị trấn Óc Eo, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang
Hộ chiếu số C1042848 cấp ngày 20/10/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

819. PHÒNG MỸ VÂN, sinh ngày 24/4/1994 tại Đồng Nai — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 8/10, số 39, đoạn 3, đường Trung Sơn, khóm 045, phường Tích Huệ, khu Trung Hòa, tp Tân Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 15C đường Lạc Long Quân, phường 5, quận 11, TP. Hồ Chí Minh
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường 5, quận 11, TP. Hồ Chí Minh
Hộ chiếu số B9814350 cấp ngày 10/11/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

820. NGUYỄN THỊ HUỆ THI, sinh ngày 22/8/1975 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 48, Đồn Doanh, khóm 011, thôn Viên Lâm, xã Nam Trang, huyện Miêu Lật
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phương Bình, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Phương Bình, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang
Hộ chiếu số N1953077 cấp ngày 13/7/2018 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

821. NGUYỄN THỊ NHÀN, sinh ngày 16/7/1993 tại Nghệ An Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 148/13F, phố Chính Khang Tam, khóm 024, phường Tín Quang, khu Đào Viên, tp Đào Viên
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khối Đông Hòa, phường Nghi Hòa, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Nghi Hải, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An
Hộ chiếu số C2617082 cấp ngày 23/12/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

822. BÙI THỊ MIỀN, sinh ngày 08/01/1990 tại Hà Nội Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 3/250, phố Võ Lĩnh, tổ 15, phường Ngoại Liêu. khu An Lạc, tp Cơ Long
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Thôn Quyết Tiến, xã Hữu Văn, huyện Chương Mỹ, tp Hà Nội
Hộ chiếu số B7685809 cấp ngày 02/4/2013 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

823. NGUYỄN THỊ ANH THƯ, sinh ngày 19/12/1988 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 42, hẻm 462, lộ Phúc Đức, khóm 025, phường Long Đức, thị trấn Tô Ao, huyện Nghi Lan
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Mỹ Tú, xã Mỹ Thuận, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long
Nơi đăng ký khai sinh: UBND huyện Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long
Hộ chiếu số C1936048 cấp ngày 08/8/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

824. NGUYỄN VĂN ĐẠT, sinh ngày 05/10/1990 tại Hải Phòng Giới tính: Nam
Hiện trú tại: Số 19/1/11/5F, phố Phúc Hòa, khóm 013, phường Vĩnh Phúc, khu Vĩnh Hòa, TP. Tân Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Thôn Nam Hải, xã Đoàn Xá, huyện Kiến Thụy, tp Hải Phòng
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Đoàn Xá, huyện Kiến Thụy, tp Hải Phòng
Hộ chiếu số B5369709 cấp ngày 19/5/2011 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

825. ĐẶNG NGÔ MINH, sinh ngày 21/5/1981 tại Hà Nội Giới tính: Nam
Hiện trú tại: 5F/2, số 341, đường Trường Xuân, khóm 018, phường Trường An, khu Đào Viên, tp Đào Viên
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Thôn Ngoại Độ, xã Đội Bình, huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Đội Bình, huyện Ứng Hòa, tp Hà Nội
Hộ chiếu số N2159881 cấp ngày 08/01/2020 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

826. TRẦN MINH TUẤN, sinh ngày 18/02/1985 tại TP. Hồ Chí Minh Giới tính: Nam
Hiện trú tại: 2F, số 183, phố Long An, khóm 002, phường Long An, khu Đào Viên, TP Đào Viên
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 68/5 Lê Văn Linh, phường 12, quận 4, TP. Hồ Chí Minh
Nơi đăng ký khai sinh: UBND quận 4, TP. Hồ Chí Minh
Hộ chiếu số N1914731 cấp ngày 20/6/2018 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

827. NGUYỄN THÁI SƠN, sinh ngày 08/3/1974 tại TP. Hồ Chí Minh Giới tính: Nam
Hiện trú tại: Số 161, đường Tứ Bình, khóm 005, phường Nhân Hòa, khu Bắc Đồn, tp Đài Trung
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 84/6A KP2 Long Bình, tp Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Thanh Thắng, quận Thốt Nốt, tp Cần Thơ
Hộ chiếu số B4946377 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 18/01/2011

828. TRẦN THỊ HUỲNH NHƯ, sinh ngày 10/9/2004 tại Bến Tre Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 293, đoạn 1, đường Trung Sơn, khóm 004, phường Ngô Công, trấn Phố Lý, huyện Nam Đầu
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 346/12, xã Sơn Định, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre

Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Sơn Định, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre
Hộ chiếu số C2244308 cấp ngày 05/10/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

829. ĐỖ NGỌC TRÂM, sinh ngày 20/02/1994 tại Kiên Giang Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 14, ngõ 450, đoạn 3, đường Viên Tập, khóm 011, thôn Văn Hóa, xã Nhị Thủy, huyện Chương Hóa
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp 2, xã Vĩnh Hòa Hưng Nam, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Vĩnh Hòa Hưng Nam, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang
Hộ chiếu số B7213249 cấp ngày 14/9/2012 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

830. BÙI THỊ THẬT, sinh ngày 27/7/1988 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 104, Phong Lý, khóm 007, phường Phong Lý, khu Ngọc Cảnh, tp Đài Nam
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp 1, xã Tân Kiều, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp
Hộ chiếu số C2042052 cấp ngày 12/8/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

831. LƯƠNG THỊ HƯƠNG, sinh ngày 19/6/1985 tại Hải Phòng Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 330, đường Đại Nghiệp Bắc, khóm 017, phường Nhị Linh, khu Tiểu Cảng, tp Cao Hùng
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: P204, Nơ 1, khu đô thị mới Pháp Vân Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, tp Hà Nội
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Chiến Thắng, huyện An Lão, tp Hải Phòng
Hộ chiếu số N1884293 cấp ngày 23/11/2017 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

832. DUNG THIỆN TÀI, sinh ngày 26/6/1988 tại Đồng Nai Giới tính: Nam
Hiện trú tại: Số 48/2, ngõ 490, đoạn 2, đường Giới Thọ, khóm 021, phường Thụy Thái, khu Bát Đức, tp Đào Viên
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Số 75C, phố 4, ấp 4, xã Phú Lợi, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Phú Hoa, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai
Hộ chiếu số B4247308 cấp ngày 04/6/2010 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

833. KHUẤT THỊ HIỀN, sinh ngày 03/7/1988 tại Hà Nội Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 23, ngõ 293, đường Long Trang, khóm 001, phường Thạch Bài, khu Tân Ốc, tp Đào Viên
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Vĩnh Lộc, Cổ Đông, Sơn Tây, Hà Nội
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Cổ Đông, thị xã Sơn Tây, tp Hà Nội
Hộ chiếu số C6795497 cấp ngày 26/02/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

834. NGUYỄN THỊ NGỌC HUYỀN, sinh ngày 14/01/1997 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 19, ngõ 145, đoạn 2, đường Dương Tân, khóm 025, phường Thủy Mỹ, khu Dương Mai, tp Đào Viên
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp 3, xã Thạnh Hòa, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Thạnh Hòa, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang
Hộ chiếu số B5349464 cấp ngày 16/5/2011 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

835. TRẦN THỊ NHUNG, sinh ngày 05/02/1992 tại Nghệ An Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 31, đường Công Chính 1, khóm 018, phường Chính Hưng, trấn Tây Ốc, huyện Vân Lâm
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Nghi Xuân, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Nghi Xuân, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An
Hộ chiếu số N2120827 cấp ngày 22/8/2019 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

836. CAO THỊ HÀ, sinh ngày 02/8/1970 tại Nghệ An Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 9, ngõ 58, phố Thập Phần, khóm 003, phường Thập Phần, khu Bình Khê, tp Tân Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Nghĩa Minh, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Nghĩa Minh, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An
Hộ chiếu số C6894376 cấp ngày 12/3/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

837. ĐOÀN THỊ QUYÊN, sinh ngày 28/11/1992 tại Hà Nội Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 177, đường Trung Viên, khóm 026, phường Vĩnh Phúc, khu Trung Lịch, tp Đào Viên
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Tự Lập, huyện Mê Linh, tp Hà Nội
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Tự Lập, huyện Mê Linh, tp Hà Nội
Hộ chiếu số B8159396 cấp ngày 17/7/2013 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

838. HỒ THỊ MỸ DUYÊN, sinh ngày 01/10/1984 tại Bạc Liêu Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 9, số 110, đường Trung Phong, khóm 018, phường Tân Thế, khu Bình Trấn, tp Đào Viên

Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Số 3/43, hèm 2, khóm 5, phường 5, tp Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường 5, tp Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu
Hộ chiếu số C0866308 cấp ngày 27/8/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

839. ĐẶNG THỊ ÚT MƯỜI, sinh ngày 02/4/1993 tại Vĩnh Long — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 20, ngõ 230, đoạn 2, đường Viên Sơn, khóm 001, thôn Trăn Cảng, xã Viên Sơn, huyện Nghi Lan
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Tổ 21, ấp Thành Nhân, xã Thành Lợi, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long
Nơi đăng ký khai sinh: UBND huyện Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long
Hộ chiếu số C0910126 cấp ngày 29/9/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

840. TRẦN THỊ THÚY HẰNG, sinh ngày 15/9/1984 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 13, ngõ 51, phố Minh Trung, khóm 017, phường Hằng An, khu Tân Trang, tp Tân Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 17/5/12 Nguyễn Gia Thiều, phường 12, tp Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường 12, tp Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
Hộ chiếu số C0861210 cấp ngày 20/8/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

841. NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THANH, sinh ngày 15/4/1992 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 98, phố Cảnh Mỹ, khóm 014, phường Cảnh Hành, khu Văn Sơn, tp Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Bình Thạnh, Long Bình, Long Mỹ, Hậu Giang

Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Long Bình, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang
Hộ chiếu số C0595769 cấp ngày 26/6/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

842. TRẦN THỊ THÚY NGUYÊN, sinh ngày 21/6/1996 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 11, ngõ 55, đường Tứ Nam, khóm 011, thôn Đồng An, xã Vĩnh Tịnh, huyện Chương Hóa
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp 8, xã Thuận Hưng, huyện Long Mỹ, tp Cần Thơ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Thuận Hưng, huyện Long Mỹ, tp Cần Thơ
Hộ chiếu số C0452697 cấp ngày 29/5/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

843. NGUYỄN TRÁN SĨ, sinh ngày 06/9/1979 tại Vĩnh Long — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 6-1, số 52, ngõ 423, đường Vạn Đại, khóm 012, phường Nhật Tường, khu Vạn Hoa, tp Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp 1, xã Xã Quới An, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long
Hộ chiếu số C0452056 cấp ngày 28/5/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

844. ĐỖ DIỄM XƯƠNG, sinh ngày 01/01/1993 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 14, ngách 41, ngõ 268, đoạn 1, đường Quang Phục, khóm 016, phường Quang Đông, khu Đông, tp Tân Trúc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu vực 2, phường 4, tp Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường 4, tp Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang
Hộ chiếu số C2275136 cấp ngày 08/9/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

845. ĐẶNG NHƯ HUỲNH, sinh ngày 22/10/1997 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 4, số 252, đoạn 3, đường Dân Sinh, khóm 011, phường Thuần Thúy, khu Bản Kiều, tp Tân Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Thuận An, xã Truông Mít, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh
Hộ chiếu số B9947986 cấp ngày 17/3/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

846. NGUYỄN THỊ HỒNG CÚC, sinh ngày 01/01/1979 tại Tiền Giang Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 9, ngách 63, ngõ 423, đường Vạn Đại, khóm 007, phường Thọ Đức, khu Vạn Hoa, tp Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Tân Thạnh, xã Tân Phú, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Tân Phú, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang
Hộ chiếu số B9279023 cấp ngày 24/6/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

847. PHẠM THỊ THANH HUẤN, sinh ngày 29/02/1980 tại Hà Tĩnh Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 11, ngách 16, ngõ 204, đoạn 1, đường Trung Hoa, khóm 009, phường Tiền Khê, khu Đông, tp Tân Trúc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Tùng Ảnh, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Tùng Ảnh, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh
Hộ chiếu số N1558667 cấp ngày 20/4/2012 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

848. LÝ THỊ THANH DIÊN, sinh ngày 07/8/1991 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 7, đường Minh Đức Bắc, khóm 037, phường Quảng Hưng, khu Bình Chấn, tp Đào Viên

Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Bố Liên 1, xã Thuận Hưng, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Thuận Hưng, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng
Hộ chiếu số N2057414 cấp ngày 10/4/2019 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

849. NGÔ THỊ HỒNG TRANG, sinh ngày 25/8/1996 tại Long An Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 1140, đường Đại An Cảng, khóm 003, phường Hải Càng, khu Đại An, tp Đài Trung
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Bình Tiền 1, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
Hộ chiếu số C2416538 cấp ngày 26/10/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

850. BÙI THỊ TÚ VÂN, sinh ngày 16/6/1994 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 6, ngách 79, ngõ 182, đoạn 2, đường Viện Nghiên Cứu, khóm 019, phường Cửu Như, khu Nam Cảng, tp Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Phú Bình, xã Phú Hựu, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã An Khánh, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp
Hộ chiếu số B8606264 cấp ngày 24/12/2013 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

851. ĐẶNG THANH THỂ, sinh ngày 01/01/1975 tại Cà Mau Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 3, số 204, đoạn 6, đường Trung Hiếu Đông, khóm 004, phường Liên Thành, khu Nam Cảng, tp Đài Bắc

Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khóm 4, thị trấn Đầm Dơi, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau
Nơi đăng ký khai sinh: UBND thị trấn Đầm Dơi, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau
Hộ chiếu số B8262176 cấp ngày 15/7/2013 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

852. TRẦN THỊ THU SANG, sinh ngày 20/10/1992 tại An Giang Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 55, ngõ Lê Minh, khóm 004, phường Huệ Lai, tp Viên Lâm, huyện Chương Hóa
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 122/2, Tây Huề 2, phường Mỹ Hòa, tp Long Xuyên, tỉnh An Giang
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Mỹ Hòa, tp Long Xuyên, tỉnh An Giang
Hộ chiếu số N1884009 cấp ngày 08/11/2017 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

853. TRẦN THỊ MỸ DUNG, sinh ngày 15/3/1991 tại An Giang Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 4, số 5, phố Trường Xuân, khóm 016, phường Thụ Lâm, khu Quan Âm, tp Đào Viên
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Trung Bình, xã Vĩnh Trạch, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang
Hộ chiếu số B9193782 cấp ngày 22/5/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

854. NGUYỄN NGỌC MINH QUÂN, sinh ngày 19/12/1979 tại TP. Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 38, ngõ 158, phố Nội Định 12, khóm 009, phường Nội Định, khu Trung Lịch, tp Đào Viên
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Số 60 Lê Thị Bạch Cát, phường 13, quận 11, TP. Hồ Chí Minh

Nơi đăng ký khai sinh: UBND quận 11, TP. Hồ Chí Minh
Hộ chiếu số N1476747 cấp ngày 20/9/2011 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc

855. NGUYỄN THỊ NGỌC HOA, sinh ngày 12/6/1987 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 58 Bảo An Lâm, khóm 017, phường Trung Anh, trấn Trúc Nam, huyện Miêu Lật
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Sân Bay, Tân Phong, Tân Biên, Tây Ninh
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Tân Phong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh
Hộ chiếu số B6540745 cấp ngày 18/4/2012 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

(Tiếp tbeo Công báo số 1083 + 1084)

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Địa chỉ:	Số 1, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại liên hệ:	
- Nội dung:	080.44417; Fax: 080.44517
- Phát hành:	080.48543
Email:	congbao@chinhphu.vn
Website:	http://congbao.chinhphu.vn
In tại:	Xí nghiệp Bản đồ 1- Bộ Quốc phòng